Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI BỐN. — SỐ THỨ 2790 — MỖI SỐ 5 XU — NGÀY THỨ HAI 5 TỨ THỨ SÁU 9 JUILLET 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	Cả, tỉnh thành và các nước thuộc địa Pháp	Nước Tàu	Đức và các thuộc địa	Mỹ, Anh và Tây-ban-nha	Nước Nhật và các thuộc-địa Pháp	Ngoại-quốc
Một năm.	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	12$00
Các làng và						
Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : T. E. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-TỐ
Rédacteur en chef : PHẠM-HỮU-LỘC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES
Réceptions à raison de 2 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m 044 de large.
Une seule insertion. . . . 0$ 50 la c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$ 10 la c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$ 50 la c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Tục cưới gả ở xứ ta ngày nay

Tôi có biết một nhà kia, hai vợ chồng mới lấy nhau, kể thật là giai-ngẫu thiên thành, vào bậc trai tài gái sắc; ở với nhau thật là tình sông nghĩa bể, phi nguyện-sánh phương đẹp duyên cũng rồng; chồng làm thư-ký ở một nhà buôn, vợ làm giáo-học ở một trường học, lương bổng cả của hai người mỗi tháng trong nhà thu nhập cũng được hơn một trăm đồng bạc, mà ăn khan ở khổ, trông tình cảnh rất là ái-ngại thay: Hai vợ chồng thuê một cái gác xép con mỗi tháng có tám đồng bạc, chỉ để vừa được vài cái rương áo với một cái giường nằm; bởi chẳng có, bếp thì không, hết giờ làm việc về, vợ thì đi chợ mua ăn, chồng thì bắc nồi nhóm bếp, cơm niêu nước lọ nấn-ná qua ngày. Hai vợ chồng đèn là tân-nhân-vật cả, sinh-hoạt đối với chúng bạn, ý-khí cũng hào-mại không phải là người bủn xỉn tiện-tằn, coi đồng tiền như cái nóng; mà hai người cũng đều nết-na tử-tế, rượu chè không, hút xách không, cờ bạc cũng không, không biết tiền để làm gì mà chịu ăn ở cực khổ như vậy? Hỏi ra mới rõ là vì mắc phải cái nợ cưới; tính ra hai vợ chồng lấy nhau phí tổn các khoản tất cả mất đến một nghìn hai trăm đồng bạc; trong một cái số tiền phí-tổn lớn như thế, thì chính lễ vẫn danh nạp thái, tiền trầu cau chè rượu bất quá độ ba bốn chục đồng, còn bao nhiêu toàn là cái phí ngoại lễ cả: một lần chạm mặt, một lần ăn hỏi, mấy lần đi sửa đi tết, lần nào cũng tốn hại mươi lăm đồng tiền xe cao-su, tính tất cả tiền xe cao-su trước sau có đến lớp-lớp trăm rưỡi đồng bạc; ngày lễ thân nghênh thuê hết bốn cái ô-tô, tốn hơn hai trăm đồng bạc; tiền bánh chưng bánh dầy chia cho hàng phố mất non hai trăm đồng bạc; nhà gái một bữa tiệc đãi khách, nhà trai một bữa tiệc đãi khách, mỗi tiệc mất non hai trăm đồng: hoa hột vòng xuyến vào khoảng vài trăm đồng nữa. Nhà học-trò thanh-bạch, nội các khoản tiền đó toàn-thị phải đi vay nợ lãi cả. Lúc lấy nhau xong rồi, hai vợ chồng đành phải nai lưng ra mà công nợ, tháng được đồng lương nào là đem nộp cho chủ nợ gần hết: bấm đốt ngón tay, cả hai vợ chồng làm mỗi tháng có thể góp cho chủ nợ được sáu chục đồng, một ngàn hai trăm đồng tiền vốn còn lãi ra nữa, mỗi tháng góp sáu chục, phải góp làm ba mươi tháng mới xong. Thế là hai vợ chồng nhà đó trong ngót ba năm trời đành cứ chịu nuốt cay ngậm đắng, ăn không dám ăn, mặc không dám mặc, đem hết mồ-hôi nước mắt mà trả cái nợ [illegible] cưới gả của mình cũng đáng mực cười mà đáng bực-tức thật. Tài đương đức đối, phận đẹp duyên ưa như hai vợ chồng nhà đó, tưởng gặp được nhau là đã gửi xương gửi thịt với nhau rồi, mà hai bên cha mẹ mong cho con được vừa lứa tốt đôi, lòng nào lại muốn cho con phải chịu những nỗi lầm-than vất vả, chỉ vì thói quen bó buộc, không mấy ai thoát khỏi được thường-tình, thành ra vợ chồng lấy nhau mà làm khổ cho nhau, cha mẹ thương con mà bắt con chịu khổ, thế có lạ không?

Đã đành rằng gả chồng dựng vợ là việc trăm năm, phải có cưới xin cho trọng sự thể; nhưng cưới xin chỉ cốt cho đủ lễ, miễn là giữ cho nam nữ khỏi cầu hợp, nặm rượu cưới trầu, có cưới hỏi phân-minh thì được, chứ bày ra những chuyện xa-xỉ vô ích như thế làm chi: không phải cứ có ngựa xe rậm-rịch mới là lễ; không phải cứ có yến tiệc linh đình mới là lễ; không phải cứ có bánh trái cỗ-bàn mới là lễ; sự xe tơ kết tóc riêng của hai người cần gì lấy sĩ-diện với ai, chỉ mua được một cái tiếng đồn là đám cưới to mà làm cho cái hạnh-phúc gia đình của rể con mình sau này tiêu duyệt mất đến quá nửa, thật có bụng thương con ai lại nỡ thế bao giờ.

Sách Lễ-ký nói: sinh con trai mà muốn cho nó có vợ, sinh con gái mà muốn cho nó có chồng. Cái trách-nhiệm cha mẹ là phải tìm nơi xứng đáng mà gả chồng dựng vợ cho con. Nhà có con gái không phải là một thứ đồ hàng mà thách thức để hòng cho cao giá. Cô-nhân đã có câu: gả cưới mà nói đến tiền-tài là cái thói rợ-mọi. Cái thói rợ-mọi lại còn nên giữ mà không bỏ hay sao?

Mong rằng những nhà có kiến-thức trước lấy mình làm tiêu-biểu mà cải-lương cái tục cưới gả trong xứ mình, dựng vợ gả chồng cho con, chỉ nên cho vừa đủ lễ là được, chớ theo cái thường tình thế-tục mà bày ra những chuyện xa-phí vô ích quá như bây giờ. Cái tục cưới gả cải-lương được dần dần, thì chẳng những thêm được cái mối hạnh-phúc cho các gia-đình mà cũng giúp được về đường kinh-tế cho cả xã-hội nữa vậy.

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TIN)

Ngày 2 Juillet 1926

Việc nước Pháp

Việc tài-chính

Bộ tổng-lý tòa nội-các đã tuyên-bố rằng tin các báo nói rằng chánh phủ định dùng đến số tiền kim ở nhà ngân hàng để bồi-bổ cho tiền Pháp là một tin đồn sai.

Những nhà làm bưu điện ở Pháp

Từ đến nay, bưu điện ở Pháp [illegible] định biểu-tình về việc lý.

Nghề đúc kim khí

Trong tháng Mai, số gang chế ở Pháp được 780.000 tấn, và số thiếc được 667.000 tấn.

Tại nhà Pháp quốc ngân hàng

M. Strohl chánh phòng quản-lý ở Pháp-quốc ngân hàng được cử vào chức tổng-thư-ký thế chân cho M. Aupetit.

Việc cải thuộc-địa

Quan bảo công-bố một bản sắc-lệnh ngày 26 juin cho hải-cảng Hải-phòng được tự trị.

Lại có công-bố một bản sắc lệnh đặt một ban thường-trực của hội-đồng thuộc địa để xét các vấn-đề của các quan thượng-thư trình hội-đồng.

Việc nước Anh

Hạ nghị-viện bỏ thuộc địa lần thứ ba thì bỏ 352 về đối với 157 về ủng hộ luật về cải lệ làm việc một ngày 8 giờ.

M. Baldwin nói ngày nay chỉ có một cách là để cho thợ-thuyền và chủ mỏ lại điều-đình với nhau là giải quyết được cái rối khó-khăn ngày nay.

Việc nước Đức

Đảng xã-hội quyết-nghị không ủng-hộ chính-phủ luật về việc bồi thường cho cựu hoàng-tộc.

Báo *Berliner Tageblatt* nói thống-chế Hindenburg định giải-tán nghị-viện.

M. Luther định đi du-lịch ở Nam Mỹ-châu, và ở Viễn-đông.

Việc nước Bỷ

Quan thượng-thư-bộ ngoại-giao đã triệu tập các đại biểu các hội khai mỏ đến để kêu cái cách làm cho nước Bỷ được dự một phần lớn vào việc khai mỏ đầu.

Việc nước Nhật-bản

Quan thủy-quân nguyên-soái Saka vato nguyên lão nghị-viện có hẹn đặt ở Tokio hoặc ở Washington một cuộc hội-nghị hải-thuyền để các nước có ký bản giao-ước Washington hạn bạc với nhau. Đặt cuộc hội-nghị ấy, thời có thể gia hạn thêm 5 năm, bản giao-ước đã ký ở Washington nói về số thì lương các tàu thiết-giáp và các tàu tuần-dương, khiến cho các tỏa cho các nước, và duy-trì cuộc hòa-bình.

(Ir dopacifi).

Việc Trung-hoa

Ngày 24 Juin 1926

Việc thay đổi ở Đông tam-tỉnh

Ngày vì thế lực của Trương-tác-Lâm đã bành trướng nên Trương đã định cải kế hoạch đổi ba tỉnh phía đông làm tỉnh, cho được để việc cai trị.

Tình hình nội các Đô-tích-Khuê

Đô-tích-Khuê có tuyên ngôn rằng Đô quyền nhiệp tên nội các chỉ có một hạn năm ngày mà thôi, nên Đô không mở cuộc hội nghị tòa nội các, và cũng không hạ lệnh gì cả.

Đô lấy làm buồn mà nói với các Cận thuộc rằng tình thế Trung-hoa ngày nay rất là nguy ngập, nếu các phái không chịu hợp tác thì đô tòa nội các nào cũng không làm gì được.

Việc tiếp đãi Ngô, Trương

Gần một tháng nay tòa [illegible] các và các cơ quan không có làm việc chi khác, chỉ rục-rịch về việc đặt cuộc tiếp đãi Ngô, Trương mà thôi. Việc tiếp đãi định một món tiền là năm vạn đồng.

(Dịch báo Tân)

Ngày 2 Juillet

Việc Quảng-châu

Trái với lời [illegible] đồng-minh trong trung-ương ngày 15 Mai, Tưởng-giới-Thạch đã đánh Baroden, và mấy người Nga khác ở Quảng-châu. Tưởng xướng ra cách một vị tổng-quyền quốc vụ. Tưởng đã đuổi mấy viên quan Quảng-châu về phái ôn-hòa.

Các báo Hương-cảng có đăng một bức thư của quan Thượng-thư bộ ngoại-giao tỏ ý mong rằng chóng giải quyết xong việc phân tranh với Hương-cảng, và một bài của Sa-văn của Tưởng, xưng là lĩnh-tụ đảng Cánh-mệnh, và nói nên có cho đạt mục-đích nghĩa là để cho được thắng lợi trong cuộc đình nghiệp ái quốc, và nên liên hiệp tất cả dân đảng để phá cái chủ nghĩa đế-quốc, và bắt cứ giao mèo bất công.

Indopacifi

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Xin ngài làm ơn cắt nghĩa cho tôi việc sau này:

Năm Tanh thái thứ 17, ông thân sinh tôi có lập cửa một người tên là T. một mảnh ruộng. Văn-tự viết có một bản và không trình duyệt gì. Cũng độ ấy T. đem bán một thửa ruộng khác cho người cùng làng. Người này gặp lúc túng đem bán lại ruộng ấy cho ông thân sinh tôi mà cũng giao có một cái văn-tự để tạm chứ không làm giấy gì nữa. Ông thân-sinh tôi mất đã 16 năm nay rồi. Tôi vẫn giữ lấy những ruộng ấy mà cày cấy và đóng thuế. Mới đây T. đến xin chuộc cả 2 thửa. Vì giấy đã viết đoạn mại nên tôi không cho chuộc thì T. đi thưa tại tòa án đệ nhị cấp. Quan tòa đòi tôi lên và bảo rằng văn-tự có một bản lại không trình tòa trước bộ thì không có giá trị, nữa không cho tôi T. chuộc thì sẽ phải phạt và lại phải trả số ruộng nữa. Như vậy thì tôi có thể không cho chuộc được không? Nếu có thì nên làm thế nào cho khỏi phải nay đòi mai hỏi lôi thôi mãi? Xin ngài bảo rõ cho.

LỜI ĐÁP. — Phải nên phân biệt cái việc T. bán ruộng cho tôi ấy rồi ông với cái việc thân phụ ông tạm ruộng của người làng là hai việc khác nhau.

Việc tạm thứ nhất: Tuy chỉ ruộng tạm của T. văn-tự viết có một bản và không trình tòa mặc lòng, văn-tự ấy vẫn có giá trị. Sự bán ấy là bán đứt thì người mua có quyền sở hữu rồi, và ông là người thừa kế thì ruộng ấy là của ông rồi, T. không thể chuộc được nữa. Ai bảo văn-tự ấy không có giá trị thì không phải. Đáng lẽ thân phụ ông khi tạm, nếu trong hai tháng phải đem văn-tự trước bộ mới phải, nay đã quá hạn lâu ông đem trình phải trả lệ phí một gấp hai mà thôi.

Việc tạm thứ hai. — Việc tạm thửa ruộng thứ hai của người cùng làng thì không có văn-tự làm bằng. Tên như T. là kẻ lấn. Làm thế nào mà chứng minh được rằng người có ruộng đã đem bán cho thân phụ ông được?

Pà-L.

Tự do diễn đàn

Một cái tệ ở chốn thôn quê

Trong một nước mà muốn cho được văn-minh, mở-mang, công, thương đều được tiến bộ thì chẳng qua cũng nhờ cái trình độ của quốc dân mà nên. Nếu cái trình độ của quốc dân [illegible] thì nước tất phải suy.

[illegible] cũng còn mơ mơ màng màng, chưa lấy gì làm chuẩn đích. Để hay rằng từ khi nước Đại-Pháp sang bảo hộ xứ ta, mang cái học thuật quý-hóa mà truyền bá cho ta, từ đó đến giờ nhân dân cũng đã có hiểu ít nhiều. Song cái phần hiểu đó thì chẳng qua ở những chỗ tỉnh thành, chứ như ở chốn thôn quê thì có mấy. Tôi nói đây không phải là nói cái truyện (một con sâu bỏ dầu nồi canh) đâu, ở chốn thôn quê cũng có người hiểu, nhưng cái số đó ít lắm, còn phần nhiều là ù ù cạc cạc cả. Ở nhà quê phần nhiều là học chỉ hay cầu những cái danh vọng hão, nhưng được người ta gọi ông Chánh, ông Lý, ông Phó văn văn, cũng được mặc cái gã to, miếng mà lợm lép, mong được ngồi cái chiếu cạp điều ở giữa đình và được quyền hống hách ở chốn đình trung ở làng xã thì là mãn nguyện. Hễ thế cho nên có người làm được nên ông, nên bà cũng mất đến hàng trăm, hàng nghìn, không những thế mà thôi có người đến khuynh gia bại sản mà thua vẫn hoàn thua. Từ khi có nghị định đặt ra điều lệ cải-lương đến giờ, mà sự hủ tục cũng vẫn còn như cũ, không cải chính được một phần, cũng vào luồn ra cúi. Thậm chí có ông được cái Chánh-Hội mà mất đến hàng nghìn, các ông vét đi như thế chẳng bõ tiếc; song chỉ tiếc thay cho cái công bà Chánh ở nhà đầu tắt mặt tối, thức khuya, dậy sớm, số công hàng gần mà thôi; lại còn nỗi cái cặp đầu gối của ông Chánh không được đanh giá gì mà lại chẹt, cái lưng ngay ngắn tự nhiên mà gù. Chờ đến khi công thành danh toại, lĩnh được cái bằng về làng khao vọng cho bát hình đình. Không cần phải nói, như tôn độc già cũng biết gia sản ở nhà quê bất quá được là bao, nhà nào có độ vài chục mẫu ruộng là vào bậc khá chứ còn gì. Vậy mà khi chết này với chục, chỗ kia rải trăm, lại còn khao vọng nữa thì thì còn gì. Thành thử đến lúc lo xong công việc thì là rồng đất bạt, bèn cho nên nghèo mạt, lại hay giở thiếm cách xoay, nào hoi một tí thì đặt làm biên bản để kiếm chác. Nghe thấy tay con thì lại bép giá, hễ có sân chè, thì biên bản cũng thảy thành ra biên bản bão.

Chẳng qua cũng có lẽ bởi tại dân, mà không thể nào trừ được cái tệ quan hoạn lại những ở trong nước được. Chỉ vì tranh nhau như tí mà thành ra đố thôi. Nào ông này khiến cụ năm trăm, ông kia lại xúi khiến bảy trăm, thế chẳng qua cũng bắt cặp cho người trên mà thôi. Cứ bảo quan làm sao mà không nghe. Xét cho lý thì làm thế nào cho khỏi lần được nào trông thấy trên bàn những rằng xanh, rằng vàng mắt lộ trước mắt, thì sẽ còn khác gì mua mỡ để miệng mèo sao cho khỏi đớp. Cái tệ đó quả dân kẻ ra quả như thế thì còn hòng nào gỉ!

Vậy mong rằng những ông nào mà sắp sửa ra làm người tiên biểu cho dân thì hãy tự xét cái gì ở trong mình đối với cái công danh xem có xứng hay không đã.

Hòa-phong Đình-đảo-Phương.

VIỆC HANOI

Báo tăng giá

Kể từ ngày 1er août 1926, giá bán lẻ tăng lên mỗi số . 0$04
giá bán cả năm . . . 8,00

Gửi ra ngoài cõi Bắc-kỳ, Trung kỳ và Ai-lao phải tính thêm tiền cước.

Báo sẽ in ra mỗi ngày 6 trang là ít. Kể từ ngày 1er août giá cũ đều phải trả tiền trước cả. Còn các giấy gởi mua chịu thì bản quán không bán.

Thời-tiết

7 giờ	30 độ
15 giờ	33 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	10$20
nhì,	9 60
ba,	9 15
Thóc hạng nhất;	5 55
Bắp ngô	4 55

Giá hạ. — Kể từ ngày 5 Juillet 1926, giá hạ ở kho Nhà nước định là 21$ 00.

Thị giá quốc trái.

Ngày 29 Juin 1926

3 /.	hoàn dần	81 1.00
3 1/2 /.	hoàn dần	»
4 /.	vĩnh viễn 1917	83 1.20
4 /.	» 1918	83 1.00
5 /.	» 1920	80 1.50
5 /.	hoàn dần 1920	88 1.75
4 ...	1925	92 1 80

Ngày 2 Juillet 19.6

3 /.	vĩnh viễn	81 1. 50
5 /.	1915 1916	88 1 50

Tin thêm. — Tàu *Claude Chappe* khởi hành ở Hải-phòng đi Saigon qua Tourane, qui hồm ngày thứ năm 8 Juillet hồi 5 giờ sáng.

Tàu Ly tới Sa'gon thì tàu *Porthos* khởi hành. Chừng ngày 12 Juillet tàu Porthos khởi hành.

Thư tín ở Hanoi đem xuống Haiphòng ngày thứ tư 7 Juillet, chuyến xe số 7 hồi 20 giờ 7.

Tàu *Hanoi* đến ngày thứ tư 7 Juillet hồi 15 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Hongkong, Pakhoi, Ho tow và Fort Bayard.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 6 giờ 20 phút sáng hôm 7 Juillet.

Tin đường sá. — Đường thuộc địa hạt Vargla ở chỗ gọi là Route Noire (Ja hạt Trung-kỳ) gần kilomètre 636 × 600 đã nay đang mở rộng phải đáng số làm lấy đá, cho nên kể từ ngày 1er Juillet trở đi có hạn cấm từ 5 giờ đến 6 giờ đường không đi lại được.

Quan phó Toàn-quyền Monguillot vào Saigon. — Đến ngày 8 juillet này, thì quan phó Toàn-quyền Monguillot sẽ đáp tàu vào Saigon. Trong khi quan Toàn-quyền Varenne và quan phó Toàn-quyền Monguillot đi vắng, thì quan Thống-sứ Robin sẽ quyền-lý mọi việc tại phủ Toàn-quyền.

Quan Thống sứ Robin không đi Saigon. — Trong một số báo trước, có đăng tin quan Thống-sứ Robin sắp vào Saigon để dự kỳ họp Hội-đồng Chính phủ vào khoảng tháng septembre này, nhưng nay lại được tin rằng, ngài không đi nữa, và ngài sẽ sai hoặc quan Bang-tá phủ Thống-sứ, hay một quan Giám-đốc các việc chính-trị và hành chính đi thay ngài để dự kỳ họp Hội-đồng Chính-phủ.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cứu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chụ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Việc tự ý trợ quyền đã tăng giá tiền tây. — Quan Toàn-quyền vừa định rằng kho trừ bị của sở dự-toán Đông-dương sẽ trích vào khoản công thái lấy 20 triệu francs để quyên vào việc làm tăng giá đồng franc.

Bệnh dịch tả. — Ngày 2, 3 Juillet không phải người nào bị bệnh tả cũ.

Nhưng hôm qua, 4 juillet lại có 3 người mắc.

Cuộc hội-chợ năm nay. — Hội-đồng tổ-chức cuộc hội-chợ Hà-nội, đã bắt đầu nhận cho thuê các gian hàng. Hỏi tại số 106, phố Jules Ferry, buổi sáng từ 8 giờ đến 11 giờ, buổi chiều từ 14 giờ 30 đến 17 giờ.

Mấy trận mưa vừa rồi. — Vì những trận mưa như trút nước đêm 2 và 3 juillet vừa rồi, một cái cầu bằng xi-măng ở sông Cho-chu, cách Đại-lý Cao-bà 3 km, bị trôi đi mất.

Vì những trận mưa bão vừa rồi, mà cái cầu ở km 45 + 300 đường Tuyên-quang Ji Chiêm bên bị trôi đi mất. Cứ mưa mãi và gầu tới mùa nước lên này thì con đường ấy có lẽ sang tháng octobre xe cộ mới đi lại được.

LƯƠNG-TÂM CỦA BỌN KHỐN-KHÓ

Người đã khốn-khó mà lại có lòng biết thương đến kẻ cũng phải bước khốn-khó như mình, mới có thể gọi là có lương-tâm thực là ít có !!!

Muốn biết mục-đích, xem thấy chuyện quý-báu này, xin mời khán quan quá bộ tới hôm nay đến rạp CINÉMA PALACE.

Tòa án Trùng-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trùng-trị xử những việc sau này :

Việc ăn cắp tại Hội chợ. — Việc Vũ văn-Vinh làm công sho hiệu Chânhưng bán hàng bạc ăn cắp những đồ vàng bạc và kim-cương của hiệu ấy ngày năm ngoái và 100 đồng tiền bán hàng là việc đã đăng rõ ràng trong một số trước thì nay tòa xét không đã chứng cớ, nên tha cho bên bị cáo.

Bội tín ở bạch hung. — Vũ-văn-Uy là cu-ly xe thuê xe của Ng-văn-Chúc là cai xe, không đã tiền xe lấy mất những áo tơi cánh gà, rồi bỏ xe ở phố đường Thành, không đem đến trả. Sau Ng-văn-Chúc đi tìm thấy Vũ văn-Uy tâm đánh bị thương rồi mới giải đến sở cảm. Tòa phạt Vũ-v-Uy 1 tháng tù và Ng-văn-Chúc 16 quan.

Đám sóc đĩa ở ngõ Sâm công. — Nguyễn-văn-Cẩm là tay sóc cái cùng với 18 Nguyễn-thị-Hai, Phạm-Y, Phạm-văn-Ba, Phạm-Chính, Bạch-văn-Vy, Hà đang-Liên, Phạm-đức-Mâu, Nguyễn-văn-Can, Nguyễn thị Hai, Nguyễn thị-Ba, Đỗ-văn-Phẩm, Nguyễn-văn-Chuẩn, Nguyễn-thị-Chi, là con bạc cùng nhau đánh sóc đĩa ở nhà Đỗ-thị-Nga đi gánh nước thuê ở ngõ Sâm công. Đám bạc này toàn là những bọn lao động cả và buôn bán hàng rong cả mà thường thường ngày nào cũng họp. Những tiền bỏ thì cho sẵ Đỗ-thị-Nga là người có nhà cho đánh. Ngày 21 tháng 6 Tây vừa rồi vì có người báo thì sở mật thám đến vây bắt được những tên đã kể ở trên. Còn nhiều con bạc nữa thì trốn thoát. Hỏi những con bạc thì là thứ người chối. Tòa phạt Đỗ-thị-Nga 3 tháng tù và những con bạc đã kể tên ở trên mỗi tên 50 quan.

Cướp giật. — Phạm-văn-Tuyên, Nguyễn-văn-Tiên, Phùng-v-Thê làm ruộng và Nguyễn-Kanh tên Hạt làm cu-ly đều ở Vĩnh-yên bị thua rằng b'ắt một người khách tên là Quang-Sang đem tiền đi cân gạo đến đường cướp mất 300 đồng. Hỏi thì kêu bị cáo không nhận lỗi gì. Tòa thu cáo tất cả bị cáo vì xét không đủ chứng cớ.

Ăn cắp giây điện thoại. — Đào-Nghiêm, Đào-văn-Đạo, làm ruộng Đào-v-Gâm bán hàng cho bị thua ăn cắp giây điện thoại tất cả là 3 thứ. Hỏi thì những người bị can chối cả. Tòa thu cho cả vì xét không đủ chứng cớ.

Bán vàng giả. — Trần-thị-Chinh là thủ tự ở huyện Võ-giàng mua này vài thường làm những con cóc, quả cau, là trầu, thoi vàng giả và các thứ khác nữa lấy tiền mặt thành đau đài ung hiện bảo mộng cho đào thấy lừa nhiều người đã bị mắc thị ấy lừa cứ hàng trăm và hàng nghìn cả. Tuy ấy sẽ đi đi lừa được là vì các đồ đem thử đều làm bằng vàng thật cả. Ngày 17 tháng 3 ta vừa rồi thị ấy nhờ Ng-đa-Đinh không làm nghề nghiệp gì đến giới thiệu với Mme Ng-toị-Tư và Phạm-thị-Chương đem bán một thoi vàng sống nói thành cao đào. Thị ấy đưa mấy người kia đến nhà mình cứa ra một tao, tưởi cho xem rồi rủa cả thành giả đem bán cho Mme Tư và Chương thật cả là 600 đồng. Khi thị ấy nhận tiền xe chỉ Nguyễn-du-Đinh 100 đồng hòa nông. Khi khách mua vàng đem về nhà thử lại mới mừi là vàng giả, đều đến tiền lại thì thị ấy lại chực lừa, gửi lại đồ vụ và nữa. Khi khách mua phải vàng giả, đi kiện thì Mme Ng-thị-Liệp cùng hai người nữa xem nhật bảo biết chuyện mới tự ý đến sở Mật-thám xem mặt đứa đi lừa và khai rằng ngày tháng 6 tây năm ngoái cũng bị thị ấy lừa bán một con cóc và một thoi vàng giả lấy 1700 đồng.

Còn nhiều người mắc lừa thị ấy nữa, song vì sợ cũng giấu nhẹ, nên không muốn thưa kiện. Hỏi thị Chinh và Ng-đa-Đinh chối quanh đứa nọ đổ cho đứa kia. Tòa hỏi nguyên đơn và chứng tá rồi hoãn 15 hôm để luật-sư bên bị chữa, rồi mới nghị án.

Lời cảm ơn.

Chúng tôi xin có lời cảm-tạ các cụ, các quan, các ông, các bà đã tỏ lòng thương mến, cho đồ phúng-viếng, gửi giấy chia buồn, cùng là đi đưa đám nội-nhân tôi vừa rồi.

Trong khi bối-rối, có điều gì sơ-suất, xin các ngài miễn thứ cho.

Quan-phủ : Trần-văn-Lai
y-sĩ tại nhà thương Haroi

Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé

55 nhà 5, phố Thợ-nhuộm, Giấy nói 395

Xét-nghiệm máu-mủ, đờm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.

Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh sốt, bệnh đau dạ dày, đau ruột, bệnh đàn-bà và bệnh trẻ con.

Mỗi đường tiêm An-nam, không phải đứng thong-ngóa.

Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 9 giờ đến 6 giờ 30 chiều.

2 Trừ ngày chủ-nhật, còn ngày nào cũng thế 9 giờ rưỡi đến 12 giờ trưa, có hạn ngày về giờ cho bệnh-nhân đến chữa.

TRUNG-BẮC HỌC-HIỆU

Phố Nhà-thờ (Rue G. Lambiot) số 22. Máy nói số 150

Hiệu-trưởng: PHẠM-HUY-LỤC

Là trường Sơ-học kiêm-bị có đủ năm lớp như các trường Pháp-Việt nhà nước và có những lớp luyện-tập các nam nữ học-sinh thi vào trường Bảo-hộ và các trường nam và nữ sư-phạm.

Giấy xin học gửi đến Trung-Bắc Học-Hiệu.

Trông thường trong ngạch phủ Toàn-quyền. — Các viên chức lâng sự tại phủ Toàn-quyền có tên sau này đều được thăng chức kể từ ngày 1er juillet trở đi.

Tổng thư ký thượng hạng hạng nhất. — M. Đặng-văn-Thận.

Thăng thư ký thượng hạng hạng nhì. — MM. Ng-trừa Thống, Trần-quang-Hiệu.

Thăng thư ký thượng hạng hạng ba. — MM Đỗ-xuân-Lộc, Phạm-đình Sơn, Trịnh-đình-Xuân.

Thăng thư ký thượng hạng hạng tư. — MM. Ng-tiêm-mạnh-Phác, Ng-đình-Viễn.

Thăng thư ký hạng nhì. — MM. Toàn-Cương, Ng-trọng-Dục, Ng-văn-Chung, Trịnh văn-Tu.

Tăng thư ký hạng ba. — M. Lê-văn-Du.

Thăng thư ký hạng tư. — MM.

Thăng thư ký hạng năm. — MM. Ng-ngọc-Thiêm, Ng-ngọc-Tân, Trần-văn-Nhạc, Tạnoh ngọc-Thuật, Phạm-viết-Tuân, Ng hữu-Nhoan, Ng-xuân-Lan, Ng-trương-Hiu.

CINÉMA TONKINOIS

13, Phố Hàng Quạt, Hanoi

PROGRAMME

Từ ngày thứ sáu mồng 2 đến mồng 4 Juillet 1926

MỘT BƯỚC SAI LẦM

Bích Trung quốc xem rất cảm-động (Nói một lần hết)

Giá tiền chỗ ngồi và giờ khai diễn

Bóng hình Trung-quốc !

1 oge 0 $ 80 1· classe 0 $ 60
2 classe 0 40 3 classe 0 20

Thứ năm và chủ-nhật khai-diễn từ 2 giờ rưỡi tới 4 giờ rưỡi, còn thứ hai, ba, tư, sáu và thứ bảy thì khai-diễn từ 6 giờ rưỡi đến 8 giờ rưỡi. 3009

Chúng đánh chết vợ. — Vào hồi 7 giờ sáng hôm qua, Vũ-thị-Hợi 25 tuổi, ở phố Lương-yên là vợ Nguyễn-v-Tung, làm máy nói ở phủ Toàn-quyền, không biết vì cớ gì bị chồng đánh đến nỗi chết. Quan Biện-lý và quan chánh Cẩm hàng Đậu đến khám xong, thì đã cho đem tử-thi vào nhà xác, còn người chồng thì bị giam để xét.

Cải chính. —

Trong mục lời cảm ơn đăng hôm ngày 4 juillet 1926 có mấy chỗ nhầm, vậy nay xin cải chính lại cho đúng.

Lời cảm ơn.

Chúng tôi có lời trân-trọng cảm-tạ các cụ, các ông, các bà, các cô, các cậu đã có lòng chiếu cố đến thăm viếng cùng gửi giấy chia buồn và đi đưa đám phúng quán, toàn-phụ, nhạophụ chúng tôi là :

Monsieur TRỊNH BÁ-KỲ

Buôn bán tại phố hàng Bông, số nhà 143, Hanoi

Đám cất ngày 2 juillet 1926 tức là hôm 23 tháng năm, năm Bính-dần thứ nhất.

Trong khi tang-gia bối-rối, có điều gì sơ xuất, xin các cụ, các ông, các bà, các cô cũng các cậu miễn thứ cho.

Vợ : Lê-thị-Liên,
Con gái : Trịnh-văn-Nhung, s'nhviên trường Albert Sarraut
Con gái : Trịnh-ngọc-Tuyết,
Trịnh-quý-Sỹ,
Trịnh-yến Sâm,
Trịnh loan-Phụng,
Con rể : Trịnh-bửu-Lợi, Y sỹ tại Phủ-n-q-quan,
Cùng đồng gia bái tạ.

Muốn bán một cái nhà số 85, phố hàng Cỏ (Gambette). Hỏi ở đây. 5730

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI :

QUYỂN THỨ NHẤT, QUYỂN THỨ NHÌ, QUYỂN THỨ BA và THỨ TƯ, QUYỂN THỨ NĂM và THỨ SÁU

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »

(LES MISÉRABLES)

Soạn giả : Victor Hugo
Dịch giả : Nguyễn-văn-Vĩnh

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN : Quyển thứ 1, mỗi quyển. . . . . . 0 $ 50
— 2, — 0. 45
— 3-4, — 0. 35
— 5-6, — 0. 45
2 tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển 0. 20
— cả 4 quyển gói làm một. 0. 40

Quyển thứ 1 và thứ tư đóng nhập một. — năm — sáu

Ngạch tri-châu. — M. Hoàng-quang Tuyển, tri-phán hạng nhất, bắt hạn nghỉ nay bổ đi tòng sự tại Lạng-sơn, lấy quyền quan công sứ tỉnh ấy.

Ngạch học chính. — M. Du bernone Paul, giáo-sư thượng hạng hạng nhì hạn sở-học, được nghỉ dưỡng bệnh 6 tháng.

Bệnh tin. — M. Ross', thầu khoán đường Paginier, số 2, thua Lê-văn-Dương, làm cai, lấy 69 đồng trước rồi trốn đi.

Cần người làm việc

Cần một người chắc-địa kỹ-sư Annam(géomètre indigène) thật thạo nghề, có chứng-chỉ tốt và một người giúp việc viên chắc-địa kỹ-sư (aide géomètre) mà cũng đã từng biết nghề ấy.

Hỏi tại M. le Directeur de la Société du Domaine de Kébao, Port-Wallut. 5.731

Tại hiệu BẢO CHẾ MONTÈS số bán :

CHLORATE DE POTASSE đóng làm phấn.
L'ALUN de CHROME đóng đi thuốc đen.
ACIDE FLUORHYDRIQUE đóng đi khắc thủy tinh.
CARBONATE D'AMMONIAQUE để về BILLIARD đóng sẵn các hàng hành có bán.

6.731

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy học cũng vàng, các quý khách nên đòi hàng được như thế thì mới khỏi nhầm. 3002

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN-THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

RỪNG, NỨA và các thứ lâm sản nước Nam.

Có trường tại Bắc-cạn, Tên-viên, Đồ-sơ

Hoa Đào Trước Gió

(NAM-TRUNG TINH NỮ-LANG)

(Nghĩa-hiệp tiên-thuật)

Sách dày non 300 trang. Giá bán 0 $ 65. Cước phí 0 $ 20. Mua buôn trừ 15 phần. Thư và Mandat xin gửi cho :

M. NGUYỄN-XUÂN-HỌC
Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi. 5.554

Bắt được một bầy bạc lớn. — Hồi 1 giờ chiều thứ sáu vừa rồi, sở mật thám đã bắt được một sòng bạc rất lớn ở Ngõ-gạch. Chủ gá tên là Trương-Trọc. Cả thảy có tới sáu chục người vào cả vừa sau, nhưng vì bọn canh-phòng rất lắm, nên khi vừa đến vây bắt thì đến hơn mười con bạc chạy trốn được, chỉ còn bắt được 14 con bạc, sáu tang-vật và một số tiền to lắm.

Hôm nay còn đương truy bắt nhà cái và các con bạc đã chạy trốn.

Đông-thanh tạp-chí sắp xuất-bản

Bản-chí bấy lâu nay lo chỉnh-đốn mọi việc, hiện đã gần xong, định trong tháng bảy tây này sẽ ấn-hành, xin kính-cáo để các ngài biết.

Kỳ đầu Bản-chí định in hai vạn số để kính tặng đồng-bào, trong số đầu sẽ in bốn bức ảnh :

Ảnh Đức Quang-Trung.
» *Vua Tự-Đức,*
» *Ông tổ chữ quốc-ngữ,*
» *Quan Toàn-quyền Varenne.*

ĐÔNG-THANH TẠP-CHÍ
101, Phố hàng Gai. Hanoi

6.731

ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ

Xưởng Aviat — Hanoi

Có cho thuê 6-16 lích-xy 30$ một ngày không kể tiền xăng, và tiền đưa hay 0 p. 20 một kilomètre, mà 300 km về thượng thì 0 p. 15 một cây.

Tin sau cùng

Cuộc bay Paris Pékin

Hai phi-hành-gia Pelletier d'Oisy và Carol đã đi tới xứ qua Tây-bá-lợi á về Paris.

Một việc âm-mưu ở nước Ý

Ở nước Ý mới phát lộ được một việc âm-mưu vì sái phong-trào cộng-sản mà gây nên. Khám ở nhà một ông thứ dân nghị-viên Mottbelli có bắt được giấy má chứng minh rằng có một cuộc cổ-võ về chủ-nghĩa cộng sản, chỉ phí đến 50.000.000 livres Ương xét xem tiền ấy ở đâu mà đến. Nhiều người bị bắt.

Cuộc thi xe đạp vòng nước Pháp

Bến đoạn đường Brest-Sables d'Orones Francis lần thứ nhất, nhưng kết quả Van Slen-Bronck vẫn nhất.

Mấy cái tai nạn ở Pháp

Chiều hôm thứ bảy, chuyến xe cấp hành ở Havre trượt bánh ở gần Achères ; có 17 người chết, 73 người bị thương. Có 18 vì lên ấy sau đông để đặt, mưa và chép làm cho người thợ máy không trông thấy cái hiệu báo ghim xe thong-thả lại, nên đã xảy ra tai-nạn ấy.

Ở Dijon, nhà ga đề hàng bị cháy ; tổn hại mất 4 triệu.

Thủy tai ở Lỗ-mã-ni

Sông Danube, và các sông phụ trào lên, hàng mấy ngàn người bị hại. *(Indopacific)*

So 10

BẮC-TỔNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Hoàng-tuấn nói :

— Việc này không nên chậm trễ, nếu đợi khi quân Tống vây thành thì khó lòng mà cứu lại được.

Nói xong, liền sai người đi gấp ngày đêm, tư lòng tướng và thì Hà-đông để tâu với Hán-chúa là Lưu-quán.

Lưu-quán nói :

— Triệu-tuyết vừa mới ra đánh, để bị thua nặng, còn sĩ có thể đem quân đi cứu-viện.

Đình-quí tâu rằng :

— Chỉ một người này có thể định lại với quân Tống được. Xin chúa-công cho triệu Dương lịnh-công ở Sơn-hậu về, bảo đem quân đi đánh Tống.

*Lưu-quán theo lời, liền sai Trịnh-thiên-thọ làm sứ-giả, đem các đồ kim bảo thổ-sản tới Sơn-hậu, vào yết-kiến Dương lịnh-công và đệ trình tờ chiếu-thư như sau này :

« Vừa rồi quân Tống vào cõi, ta có sai Triệu-tuyết đem quân ra đối-địch, nhưng mới đánh một trận ở « Lộ-châu, đã bị thua chạy về Trạch-« châu.

« Nay ta báo tin nguy cấp này « cho lịnh công biết. Lịnh-công vốn « có lòng trung-nghĩa xưa, nên nghĩ « đến sự tai nạn của nước nhà, sau « khi tiếp được tờ chiếu-thư, tức « thì đem quân đến ngay để tiếp ứng, « chớ phụ lòng mong-mỏi của ta. »

Dương ngỉ tiếp được tờ chiếu, bàn với các tướng rằng :

— Năm trước sha con ta đánh quân Chu ở Hà đông, một trận đại-thắng ấy, uy-danh thật đã lừng-lẫy bốn phương. Nay quân Tống kéo đến, Hán chúa lại ban tờ chiếu-thư triệu ta, ấu là ta nên mau mau đem quân đi cứu viện.

Bấy giờ có người con cuối cùng của Dương-nghiệp là Thiết-lang đứng dậy nói :

— Hiện nay khi thế quân Tống còn đang hăng hái, thân-phụ chớ nên đem quân đi cứu-viện, đợi khi quân Tống vào đến Hà đông, bấy giờ dấy muốn cứu-việ., cũng chưa lấy chi làm chậm.

Vương-qui nói :

— Tiền-tướng-quân nghĩ làm rồi ! Trong cách có câu rằng : « Quân mệnh triệu bất tự giá mà hành » nghĩa là vua đã cho triệu thì mình không kịp đợi thắng xe mà phải đi ngay. Vả « Cứu binh như cứu hỏa », nếu đợi khi quân Tống vào đến Hà-đông thì thế giặc mỗ ngày một to, dù muốn cứu-viện, cũng khó mà thành-công được. Tôi thiết-tưởng lịnh-công đây nên đem quân đi ngay, để tỏ tình nồng trung-hành với nước.

Dương nghiệp nghĩ lấy làm phải, mới cho người con trưởng là Dương-đình trấn-trì ở Ưng-châu (tức là Sơn-hậu) rồi sáng Vương qui đem quân thẳng đường kéo sang Tân-dương (tức là Hà đông), vào triều-kiến Lưu-quán.

Khi làm lễ triều-kiến xong, Lưu-quán tiếp-đãi như một người quikhách, vì thường-tứ rất phong-hậu. Dương-nghiệp tạ tế lui ra. Ngày hôm sau, Lưu-quán lại đãi một tiệc rượu tại trung-điện để khoản-đãi Dương-nghiệp.

Dương nghiệp tâu rằng :

— Chúa-công triệu kẻ hạ-thần tới đây là cốt việc đem quân đi đánh giặc, nay kẻ hạ-thần chưa lập nên công trạng gì, khiến cho chúa-công vẫn còn phải lo-ngại, khi nào đã đám vào dự tiệc.

Lưu-quán nói :

— Cái uy-danh của lịnh-công, bấy lâu lừng lẫy, chân ngựa đi đến chỗ nào thì chỗ ấy phải trở, lo gì không đánh được quân giặc ru ! Bây giờ hãy uống chơi mấy tí đã rượu, ngày mai sẽ đem quân ra trận, cũng chưa lấy chi làm chậm.

Dương-nghiệp cạp lạy mà xin vâng mệnh. Ngày hôm ấy, Lưu quán đãng đầy rất một chén rượu ban cho Dương nghiệp, vua tôi cùng uống rượu rất vui vẻ. Ngày hôm sau Dương-nghiệp vào tạ tạ Lưu quán để xin khởi hành.

Lưu-quán nói :

— Ngày mai lịnh-công nên đem quân bản-bộ đi trước, đợi khi Triệu được quân Tống rồi, bấy giờ ta sẽ xin trọng thưởng.

Dương-nghiệp cáo-từ lui ra, đem quân bản bộ thẳng đường đi sang Trạch châu hạ trại.

HỒI THỨ IV

Thâm-tín nghe được tin Dương-nghiệp khởi binh, phi báo Tống Thái-bổ. Tống Thái-tổ nói :

— Năm xưa ta theo Chu Thế tông đi đánh Hà-đông, cũng chưa đánh được mà phải bỏ về, ngày nay Dương-nghiệp lại đem quân đến cứu viện, ấu là ta nên hãy tạm rút quân về nước.

Phan nhân-mỹ tâu rằng :

— Quân nhà họ Dương đều hùng-cường, nhưng thống-thuộc không đều. Thánh-thượng chớ lo ngại, kẻ hạ-thần xin cùng các tướng hãy mưu tiến đánh.

Tống Thái-tổ theo lời, truyền lệnh cho các tướng sửa-soạn tiến đánh. *Phan nhân mỹ* cùng hợp *Cao-hoài-đức* thương-nghị mưu kế. *Cao-hoài-đức* nói :

— Vì nghỉ của *Dương nghiệp* là một tay có danh-tiếng ở đất Hà-đông này. Ngày mai giao-chiến, ta nên cho Triệu-hoa đánh trận thứ nhất. Triệu-ngưu đánh trận thứ hai, sau tôi là Cao-hoài lượng đánh trận thứ ba, còn Phan nguyên-soái thì thống xuất đại-binh để đi tiếp-ứng. Ta phải dùng kế vậy đánh như thế, mới có thể thắng được.

Phan nhân-mỹ xét bảo mừng-rỡ, truyền lệnh cho các tướng sinh quân ra đi. Mờ sáng hôm sau, ba bên trống giục. Triệu-hoa đem quân ra trận, vừa gặp quân *Dương nghiệp* đến.

Khi hai bên giáp trận, Triệu hoa cấp giáo đứng ngựa đứng ở trước trận mà quát to lên rằng :

— Quân Bắc Hán kia, nếu mau mau bảo nhau đầu hàng, để tránh tai vạ, nếu không mà quân ta thắng đường tiến đánh, tất gắm bằng đất Hà-đông làm nơi bình-địa vậy.

Bấy giờ *Dương-nghiệp* cấp đao đứng ngựa đứng ở trước trận, phía tả có *Vương qui*, phía hữu có *Dương-diên-chiêu*, *Dương-nghiệp* nghe lời Triệu-hoa nói, cũng quát to lên mà hỏi lại rằng :

— Đứa thất-phu kia, không biết chết ở trước mặt, vẫn còn dám buông lời nói khoác như thế ru !

Dương-nghiệp múa đao thúc ngựa, xông vào đánh Triệu-hoa. Hai bên giao-chiến, mới được mấy hợp thì Triệu-hoa đã bị *Dương-nghiệp* chém chết ở dưới chân ngựa. Quân Tống thấy vậy, bỏ chạy tán-loạn.

Dương-nghiệp đang thúc quân đuổi đánh thì trong trận quân Tống lại thấy có một tướng cưỡi ngựa tiến ra. Tướng ấy là ai ? tức là Triệu-ngưu. Triệu ngưu tay cầm lưỡi búa, xông lại cùng *Dương nghiệp* giao-chiến. Hai bên giao-chiến được hơn hai mươi hợp thì Triệu ngưu cũng bị *Dương-nghiệp* chém cho một ngọn đao, cũng chết ngay dưới chân ngựa.

Cao hoài đức ngỡ được tin ấy, giục mình kinh sợ, liền sáng *Cao-hoài lượng* đem một vạn mã-quân ra tiếp-ứng. Triệu-loại ở trong thành Trạch châu nghe tin *Dương-nghiệp* đã đem quân đến cứu-viện, cũng mở cửa thành ra để tiếp-ứng.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

. . . Était-ce pour une chose si petite qu'il avait fait tout ce qu'il avait fait ? Est-ce qu'il n'avait pas un autre but, qui était le grand,qui était le vrai ? Sauver, non sa personne, mais son âme. Redevenir honnête et bon. Etre un juste ! est-ce que ce n'était pas là surtout, là uniquement, ce qu'il avait toujours voulu, ce que l'évêque lui avait ordonné ? — Fermer la porte à son passé ? Mais il ne la fermait pas, grand Dieu ! il la rouvrait en faisant une action infâme ! mais il redevenait un voleur, et le plus odieux des voleurs ! il volait à un autre son existence, sa vie, sa paix sa place au soleil ! il devenait un assassin ! il tuait, il tuait moralement un misérable homme ! il lui infligeait cette affreuse mort vivante, cette mort à ciel ouvert, qu'on appelle le bagne ! Au contraire, se livrer, sauver cet homme frappé d'une si lugubre erreur, reprendre son nom, redevenir par devoir le forçat Jean Valjean. c'était là vraiment accomplir sa résurrection, et fermer à jamais l'enfer d'où il sortait ! Y retomber en apparence, c'était en sortir en réalité ! Il fallait faire cela ! il n'avait rien fait s'il ne faisait pas cela ! toute sa vie était inutile, toute sa pénitence était perdue, et il n'y avait plus qu'à dire : à quoi bon ? Il sentait que l'évêque était là, que l'évêque était d'autant plus présent qu'il était mort, que l'évêque le regardait fixement que désormais le maire Madeleine avec toutes ses vertus lui serait abominable, et que travail re- [illegible] serait admirable et pur mais que l'évêque voyait sa face. Que les hommes voyaient sa vie, mais que l'évêque voyait sa conscience. Il fallait donc aller à Arras, délivrer le faux Jean Valjean, dénoncer le véritable ! hélas ! c'était là le plus grand des sacrifices, la plus poignante des victoires, le dernier pas à franchir ; mais il le fallait. Douloureuse destinée ! il n'entrerait dans la sainteté aux yeux de Dieu que s'il rentrait dans l'infamie aux yeux des hommes !

— Eh bien, dit-il, prenons ce parti ! faisons notre devoir ! sauvons cet homme !

Il prononça ces paroles à haute voix, sans s'apercevoir qu'il parlait tout haut.

Il prit ses livres, les vérifia et les mit en ordre. Il jeta au feu une liasse de créances qu'il avait sur de petits commerçants gênés. Il écrivit une lettre qu'il cacheta et sur l'enveloppe de laquelle on aurait pu lire, s'il y avait eu quelqu'un dans sa chambre en cet instant : *A Monsieur Laffitte, banquier. rue d'Artois, à Paris.*

Il tira d'un secrétaire un portefeuille qui contenait quelques billets de banque et le passeport dont il s'était servi cette même année pour aller aux élections.

Qui l'eût vu pendant qu'il accomplissait ces divers actes auxquels se mêlait une méditation si grave, ne se fût pas douté de ce qui se passait en lui. Seulement par moments ses lèvres remuaient ; dans d'autres instants il relevait la tête et fixait son regard sur un point quelconque de la muraille, comme s'il y avait précisément là quelque chose qu'il voulait éclaircir ou interroger.

La lettre à M. Laffitte terminée, il la mit dans sa poche ainsi que le portefeuille, et recommença à marcher.

Sa rêverie n'avait point dévié. Il continuait de voir clairement son devoir écrit en lettres lumineuses qui flamboyaient devant ses yeux et se déplaçaient avec son regard : — *Va ! nomme-toi ! dénonce-toi !* —

Il voyait de même, et comme si elles se fussent mues devant lui avec des formes sensibles, les deux idées qui avaient été jusque-là la double règle de sa vie : cacher son nom, sanctifier son âme. Pour la première fois, elles lui apparaissaient absolument distinctes, et il voyait la différence qui les séparait. Il reconnaissait que l'une de ces idées était nécessairement bonne, tandis que l'autre pouvait devenir mauvaise ; que celle-là était le dévouement et que celle-ci était la personnalité ; que l'une disait : *le prochain*, et que l'autre disait : *moi* ; que l'une venait de la lumière et que l'autre venait de la nuit.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

.. Chẳng lẽ ta làm nên một cái sự-nghiệp to như thế, mà lại chỉ cốt đạt được hai cái mục-đích nhỏ-mọn như thế mà thôi à? Chắc là ta còn một mục-đích nữa, là cái mục-đích lớn, là cái mục-đích thật. Mục-đích ấy là cứu-vớt lấy linh-hồn ta, chứ không phải là cứu-vớt lấy một cái thân ta mà làm gì? Trở lại làm một người ngay-thẳng, hiền-hậu. Trở nên một người chính-trực! Đó chính là cái điều sở-ước của ta, sở-ước của ta có để duy có một điều ấy, và lại chính là cái câu răn-vặn khuyên-bảo của ông giám-mục. — Đóng cửa chặn đường cố-sự! Nhưng. Trời cao ơi hỡi! tưởng muốn chặn đường cố-sự thì làm thế nào, chứ mà lại phạm một điều ô-nhục, thì chẳng hóa ra muốn đóng cửa mà lại ra mở toang cửa cho cố-sự lại về ru? Như thế thì khác nào ta lại trở nên một thằng trộm-cắp, thằng trộm-cắp đáng ghét nhất trong những kẻ trộm-cắp ru! Như thế thật là ăn-cắp tinh-mệnh của một người khác, ăn-cắp cuộc sinh-hoạt của người-ta, cuộc yên-thân của người-ta, ăn-cướp lấy chỗ đứng của người-ta ở dưới bóng mặt-trời!

Như thế thật ta là một đứa giết người, thật là sát nhân vô đao-kiếm, thật là người-ta đã khốn-nạn mà lại còn cho người-ta cái chết, cái chết ghê-gớm là cái chết mờ-mắt, cái chết ở giữa trời, kỳ đích-danh nó là cái sự đi-đày vậy. Vì bằng ta đem mình ta ra mà nộp quan đi, ta cứu cho người kia khỏi phải cái nạn lớn này, tên ta chính là *Jean Valjean*, thì ta lại cứ lấy lại cái tên *Jean Valjean* cho thế-nhân gọi, chính ta là thằng tù đi đày cũ *Jean Valjean* thì nghĩa-vụ ta là cứ giữ lấy địa-vị ta, như thế thì mới thật là một cách tu-tỉnh lại cho tròn một quả phúc, như thế mới thật là đóng chịt được cái cửa hắc-ám địa-ngục là chỗ ta đi ra khỏi! Hình-thức trong thì ta tự-nguyện sa vào địa-ngục như thế, tức là ta vượt ra khỏi địa-ngục đó! Cái việc đó chính là cái việc ta đáng phải làm! Vì bằng ta không làm cái việc ấy, thì việc tu-nhân tích-đức của ta dầu to đến đâu cũng cầm như là không có vậy! thì ra cả cái sự-nghiệp của ta là vô-ích, cả cái việc ăn-năn của ta là bỏ đi, thành ra ta ăn-ở như vậy trong bấy nhiêu lâu mà bây-giờ đến phải tự-vẫn: Để mà làm gì? Ông nghĩ thế, thì nghe đã hình-như linh-hồn ông giám-mục hiện lên trước mắt mình đó, đứng sừng-sững mà nhìn mình, mà bảo rằng từ hôm nay trở đi, ông thị-trưởng *Madeleine* dầu có bao nhiêu công-đức, nếu vẫn ở yên mà làm ông thị-trưởng *Madeleine*, thì cũng hóa ra một đứa thất-phu; mà thằng trọng-tù *Jean Valjean* dầu trước kia chứa đầy tội-ác, mà nay không để cho ai mang tội thay mình, thì lại hóa ra một người rất đáng khen đáng phục, trong như sương trắng như tuyết vậy. Hết cả thiên-hạ chỉ nom thấy cái mặt-nạ đeo ngoài, mà duy có cái vong-linh ông giám-mục là nom thấy cái mặt thật. Thiên-hạ chỉ biết có cái công-đức của mình, mà ông giám-mục thì dòm thấy tận lương-tâm mình. Vậy thì quyết là phải đi *Arras*, giải-thoát cho tên *Jean Valjean* giả, mà tố-giác cho quan biết lấy thằng *Jean Valjean* thật! Than ôi! đó là một điều thiệt-thòi lớn hơn cả! đó là một cuộc thắng nhân-đục đáng thương-tâm hơn cả; đó là cái bước sau cùng, nhưng phải bước qua bước ấy. Số-phận con-người dầu mà có số-phận đáng xót-xa dường ấy! Muốn nên bậc trong-sạch ở trước Chúa trời, lại phải vào nơi ô-nhục ở trước mặt thế-nhân! ông nghĩ đến đấy thì nói rằng:

—Âu là ta quyết đường nó! ta cứ nghĩa mà làm! Ta cứu cho người oan khỏi tội!

Câu ấy ông nói to-tát rõ-ràng, mà không biết rằng mình nói to.

Đoạn ông lấy sổ-sách ra, kiểm-soát lại, rồi thì cất đi. Ông lại ném vào lò-lửa một bó những văn-tự ông cho các nhà buôn tùng-lỡ vay-mượn. Rồi ông viết một bức thư niêm lại, giả-sử khi ấy có ai ở trong phòng, mà đưa mắt nhìn cái bì thư thì thấy đề rằng: «Thư để ông *Laffitte*, chủ ngân-hàng, ở đường *Artois*, tại *Paris*».

Ông lại mở một cái yên-viết ra mà lấy một cái ví-da, trong đựng giấy bạc và cái giấy thông-hành mà ông đã dùng đi đâu-cũ năm ấy.

Giả-sử ai mà nhìn thấy ông cử-hành mấy việc đó, bộ mặt nghiêm-trang nghĩ-ngợi, thì cũng không ngờ trong bụng ông khi ấy vừa nổi một trận phong-ba dữ-dội như thế. Duy chỉ thấy môi ông chốc-chốc lại mấp-máy; có khi ông lại ngẩng đầu lên hình như đòm-ngó một chỗ góc tường, như là góc tường ấy có cái gì mà ông muốn xem-xét lại cho vỡ nghĩa vậy.

Khi ông viết xong bức thư cho ông *Laffitte*, niêm lại rồi, ông bỏ vào túi áo, cùng với cái ví-da, rồi ông lại đi bách-bộ.

Từ ấy ông chỉ khuynh về có một tư-tưởng chứ không phân-vân như lúc trước nữa. Cái nghĩa-vụ ông phải làm thế nào, hình như đã viết ra bằng chữ lửa, mà dương trước mắt ông vậy, ông muốn đưa mắt đàng nào cũng thấy: — *Đi! xưng tên mi đi, nhận tội mi đi!*

Mà hai cái tư-tưởng lấy lâu nay ông đã lấy làm chí-nam cho cuộc đời ông, là giấu tên và tu-nhân tích-đức, hai ý-tưởng ấy cũng cứ hiện-hiện ra trước mắt ông, khác nào như vật hữu-hình hữu-sắc vậy. Xưa nay thì hai ý-tưởng ấy vẫn là như một, đến lần này thì ông nom nó rõ tách-bạch ra hai, mà là hai ý-tưởng cùng nhau có khác. Ông nhận biết rằng trong hai ý-tưởng ấy, thì có một ý-tưởng tất là hay là thiện, mà một ý-tưởng thì khả-dĩ có lúc là dở là ác; một bên là xả-thân mà một bên là vị-kỷ; một bên là chữ *tha*, một bên là chữ *ngã*; một cái là do khí sáng mà ra, một cái là do chỗ bóng tối.

(Còn nữa)

Những hồi-ức đầu, đã in thành bốn quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán tại nhà báo này :

Quyển I	225 trang, bán.	0 $ 50	*Ở xa phải trả thêm tiền cước,*
— II	203 —	0 45	*mỗi quyển.* . . . . . 0 $ 20
— III và IV	169 —	0 35	*Cả bốn quyển gửi làm một*
— V và VI	193 —	0 45	*gói* 0 40

Luyện tập quốc-văn

Một điều cảm-tưởng trong lúc xem trăng

Cô-nhân nói rằng: « mặt giới mọc, ta đi làm, mặt trời lặn, ta đi nghỉ » sự nhọc sản ấy, gặp lúc khi giới mát mẻ, xét ra công-lộc ban ngày cũng đã trọn vẹn, ấn là bắt chước cổ-nhân ra sân ngắt mát, tinh thần khoan khoái khiến cho nghĩ đến hai chữ bổn phận, bèn tự bảo rằng: « Trăng có bổn phận soi đến ta, thì ta cũng có bổn phận nhìn đến trăng » con mắt thường vẫn trông thấy, dịp này sao bước khoe sáng càng trăng, nhìn lên trăng, như trăng biết nói, sinh ra cảm tưởng sau này:

Tạo hóa muốn gây dựng cuộc đời nên nỗi ra làm vẻ, trước nhất đặt ra ông mặt giới, cho cái cái độc nhất, cầm quyền nhiệt-khí mà nói ra sớt, ủ ra sâm, rung ra gió, gào ra mưa, nước lên cây cối, lục vàng đất cát, cái gì thuộc về ngũ-hành đều giám gộp lại làm cho muôn vật được sinh sôi nảy nở. Trong đám ấy, có một hạng so với muôn vật khác, xem ra cái hạng trung bình, không ở ma cũng không bé, chẳng mạnh ma cũng ốm ẻo yếu, dân đội giới nhân đạp đất, ốc có trí khôn, mồm biết nói, mà chân hiết cử động, dùng ra để làm chủ-trương.

Hạng ấy sinh sinh hóa hóa, trước [illegible] lão khôn, họ ngại ra sao sáng đẹp, nào đạn rượu, nào máy móc, nào iếu bè, bảo rằng bèn vực nhau, đỡ dẫn nhau thế mà xâu xé nhau, rồi lại chém giết nhau, dẫn tới cuộc lên, thì nhau chết đi mỗi người một ngả người tìm nơi lợ kẻ cướp chỗ kia, hành động mỗi người một khác, nhưng rồi cục lại, phần nhiều cũng hai chữ « lợi quyền », vì cái nỗi giống vì cái nhân loại, kẻ nào làm phải đạo, thì lên mặt anh-hùng hảo-kiệt, kẻ nào làm trái đạo, thì mang tiếng tiểu-nhân đê-tiện, lại có khi cũng một người mà trước bị khinh bỉ sau được trọng-vọng, cũng một việc mà trước khen phải chăng, sau chê nhầm nhí, tới đời thì rồi rít lung tung, không ai muốn nhường ai cả, người nọ không biết định thế nào, thấy vậy, sinh ra chán đời, tưởng rằng chán đi cho rồi khuất, ai ngờ cái « chán » này cũng tuồng tuồng như cái loài người mà để ra vô vàn cái « chán » khác, đến khi chán qua, lại biến không chịu làm gì, thành ra con người vô tích, lại bị người khác chê cười, quanh đi quẩn lại người đời rằng gỡ lại càng rối rít, không biết xử trí làm sao, cho nên cần trách mà kêu ông trời.

Cái rối rít ấy làm cho con người vẫn vơ, tạo hóa có ra mặt gỡ cho không nào? Thưa rằng có ạ! tạo hóa cai cắt mỗi người đi trong mười hai giờ đồng hồ, sau giờ sáng cho đến sau giờ tối mà thôi, sau Tạo hóa đã làm nhiệm gỡ cho, là khi ra mặt, « một ấy là mặt trăng » mà bảo ban dân thiên-hạ rằng « Ta đây là người đi gai, rất yên điện ổn bền, sinh ra trận đời cốt để gỡ cho các người thoát khỏi cái vòng rối rít, muốn khỏi rối rít, các người phải chăm sai thời lười biếng đi đã, siêng khe, cần một cái ghê, đau ra ngoài sân, để bèn sau sông cang hay, ngồi xuống đây, ngành mặt lên mà nhìn vào ta, đến khi ta báo : « coi rít mắt rối rít, mà người ta việc phải đọc mà làm, mà người nông nghiệp, để cho ông thừa lương-tâm dạy bảo, ông ấy bảo được, mà người lập tức làm ngay, đừng có do dự, ai xem cũng mặc, ai cười cũng mặc, khen cho đầu là người-vật, không bận lòng người, từa khẩu lão ăn người vui, lão nói người vui, lão đi người cũng vui vui, vui được như ta bây giờ, nào có ăn sẵn một chất nào đâu, bây giờ những cái rối rít nó tỏa lớp mây mà tan đi xa, ta đặt ra mây, nó đi nhờ ta rối-rít mà tiêu diệt nó đi, cho nên đám mây đám khác, bay lanh đến thế, ở bọn nhà người anh bảo sĩ nào, lấy sách-trí mà ngăn ngừa được mây của ta, ta cho là giới, không thì vẫn cứ đi thôi, thôi nhé! « ta đặt nhỉ đi hỉ » lời nói cốt đặt ý thì thôi, vậy cũng đã đủ, hiểu chưa?»

Nhìn trăng mà sinh cảm tưởng, trong điều cảm tưởng hình như đi Nguyệt nói một đôi lời, phảng phất hỏi hỏi, tính ra đêm ấy là đêm mười một, có vịnh mấy câu thơ rằng:

Trăng đêm mười một,
Trăng lên mười một có đêm nào,
Thế lời tình gì với nước non,
Chất tốt ánh vàng soi đám lá,
Êm đềm vẻ ngọc rã làng sao,
Con nằng bạc-nguyệt đã tan phố,
Ngọn gió bình yên thổi vạn trào,
«Bán mọ là ai» đi Nguyệt nhỉ?
Thưa rằng: «Tạo-hóa» cốt còn con.

Trường-Sơ . Nguyễn-duy-Tinh.

P.HÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm nồng lúc nào cũng thơm ngon. Thường lâm hạng chè chi vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quê bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 118, phố Khách, Haiphong
[illegible]

W125 Kính-cáo



MÁU XẤU LÀM TRỞ NÊN MAU GIÀ

Sự vận động máu me của người đờn-bà không tốt, nó làm cho nghịch với sự sanh sản, thường sanh ra : dau bụng, chóng mặt, hồi hộp, hơi nóng nhiều, mọc mụn ra nơi da, ấy là dấu nó chỉ bởi máu xấu nó sanh bịnh hoạn, lại nó làm cho mau già.

Nhiều người đờn-ông cũng bởi máu nó cũng sanh ra nhiều chứng như vậy.

Muốn tránh cho khỏi những điều ấy thì mau kiếm thuốc uống liền, lo sửa máu me lại cho tốt, hầu tránh cho khỏi những bịnh sấy ra vì máu.

Bây giờ có thứ thuốc :

DÉPURATIF RICHELET

nó làm cho máu xấu trở nên tốt.

Có nhiều bịnh có mà nhờ bởi thuốc *DÉPURATIF RICHELET* nó cứu khỏi.

Mấy nhà thuốc đều có bán, chỉ trừ tại nhà thuốc chánh cốc-ông L. Solirène ở ngang nhà hát tây, Sai-gon.

Nếu rủi mà hết thì gởi ngay qua hàng nơi Laboratoire de L. RICHELET de Sedan, 8, Rue de Bellefort, BAYONNE (Basses Pyrénées).

Rượu bổ-đào!

« TONIQUE - TONKINOIS »

Có từ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc về những hình lạ, làm trẻ-con và người có trí khôn lắm không ai có thể tin được!

Xin xem kỹ cái nhãn in đỏ kẻo nhầm lẫn!!!

Các thứ rượu nào càng ngày càng thấy xuất-hiện mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Bởi vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tinh-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền. 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản hiệu ở trong khắp tờ báo này.

CUỘC THI Ô-TÔ TRUNG BẮC-KỲ

Xe ô-tô 12 c.v. ROLLAND-PILAIN

Khởi-hanh ngày 5 Juin hồi 13 giờ

tới ngày 6 Juin hồi 11 giờ 6

Đi đường cả thảy mất 22 giờ 6

Kể cả lúc qua đò, lúc đỗ, lúc lấy dầu, lấy nước

Đỗ đồng mỗi giờ được 59 km.

Nhanh hơn lần trước được 3 giờ 6.

Đi nhanh như thế là nhờ về dầu Spidoléine *rất tốt, và đèn* Marchal *rất sáng.*

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

L'idée de l'infini et l'idée de Dieu

Qu'y a-t il au delà? L'esprit humain, poussé par une force invisible, ne cessera jamais de se demander: Qu'y a-t-il au delà?

Veut il s'arrêter soit dans le temps, soit dans l'espace? Comme le point où il s'arrête n'est qu'une grandeur finie, la plus grande seulement que toutes celles qui l'ont précédée, à peine commence-t-il à l'envisager, que revient l'implacable question, et toujours, sans qu'il puisse faire taire le cri de sa curiosité. Il ne sert de rien de répondre: au delà sont des espaces, des temps ou des grandeurs sans limites. Nul ne comprend ces paroles.

Celui qui proclame l'existence de l'infini, et personne ne peut y échapper, accumule dans cette affirmation plus de surnaturel qu'il n'y en a dans tous les miracles de toutes les religions; car la notion de l'infini a ce double caractère de s'imposer et d'être incompréhensible. Quand cette notion s'empare de l'entendement, il n'y a qu'à se prosterner. Encore, à ce moment de poignantes angoisses, il faut demander grâce à sa raison; tous les ressorts de la vie intellectuelle menacent de se détendre; on se sent près d'être saisi par la sublime folie de Pascal. Cette notion primitive et primordiale, le positivisme l'écarte gratuitement, elle et toutes ses conséquences dans la vie des sociétés.

La notion de l'infini dans le monde, j'en vois partout l'inévitable expression. Par elle, le surnaturel est au fond de tous les cœurs.

L'idée de Dieu est une forme de l'idée de l'infini. Tant que le mystère de l'infini pèsera sur la pensée humaine, des temples seront élevés au culte de l'infini, que le Dieu s'appelle Brahma, Allah, Jehovah ou Jésus et sur la dalle de ces temples vous verrez des hommes agenouillés, prosternés, abîmés dans la pensée de l'infini.

Louis Pasteur.

Ý-kiến về thái-cực và ý-kiến về đứng chúa-tể

Ngoài cái đó còn có cái gì nữa? Linh-tính của nhân-loại có một cái mãnh-lực vô-hình nó thôi-thúc, không bao giờ có thể nhịn không tự hỏi mình được rằng: Ngoài cái đó, còn có cái gì nữa?

Muốn chọn thời-gian hay không-gian làm «chỗ» nào? Cái nơi mà mình lấy làm «chỗ» đó, chẳng qua chỉ là một thứ hữu-cực, chỉ lớn hơn được những thứ đứng hàng dưới nó mà thôi, đến lúc mình sắp bắt đầu nói đến cái «chỗ» của mình đó, tôi lại không qua được câu hỏi vừa rồi, mà lại không sao nín được cái tiếng kêu gào yêu cầu của lòng hiếu-kỳ mình. Cho có trả lời rằng: «Ngoài thời, khoảng đó lại có thời khoảng khác, hoặc lại có các thứ vô-hạn khác» thì cũng là vô ích: Chẳng ai hiểu được cái lý thuyết ấy. Ai là người đã xướng-xuất ra rằng quả-thực có thái-cực, mà ai là khỏi xướng-xuất thế được, là đã thu-thập được vào trong sự quả-quyết ấy biết bao nhiêu là sự huyền-bí hơn cả các sự huyền-bí của các tôn-giáo; đó là bởi cái ý tưởng thái-cực ấy gồm đủ hai tính-chất là làm cho người phục ngay mà lại không hiểu được. Khi cái ý tưởng ấy nhập trí-não, thì chỉ có một cách là bái-phục nó đi mà thôi. Mà lại còn đến lúc đau đớn buồn dần ấy, tôi phải van [illegible] cái lý tính của mình, các then máy của tinh-thần lúc ấy là cơ hồ như sắp chập-chơi chực long, gãy; mà người ta lúc ấy cơ hồ như sắp bị phải bệnh điên-cuồng cao-xa như bệnh ông Pascal kia vậy. Cái ý tưởng khởi-thủy và cốt yếu ấy, môn chủ-nghĩa thực-nghiệm đã vô-cớ mà bỏ ra ngoài thế-giới xã-hội, cả cái ý-tưởng ấy, cùng những sự hiệu-quả của cái ý tưởng vậy.

Cái ý tưởng thái-cực, khắp trong thế-giới, chỗ nào tôi cũng thấy không thể hiển-hiện ra được. Bởi nó mà cái lẽ huyền-bí đã in sâu vào tâm can con người ta.

Ý kiến về đứng chúa-tể là một hình-thức của ý-kiến về thái-cực. Cái bí-diệu của thái-cực còn đè nén cái tư-tưởng của nhân loại đến đâu, thì đền, đài, lầu, các còn lập lên đến đấy để thờ phụng thái-cực, mà đấng chúa-tể kia dù gọi là Brahma, Allah, Jéhovah, hay Jésus mặc lòng đều đâu thì ở dưới thềm các đền, đài, lầu, các kia, ta còn thấy loài người quỳ-gối, dập đầu mê-mải ở trong cái tư-tưởng thái cực đến đấy.

Song-nam
Ng-văn-Thuộc (Huế)

Les deux crépuscules

Le soleil déclinait. Le jour prompt à le suivre
Brunissait l'horizon sur la pierre d'un champ,
Un vieillard qui n'a plus que peu de temps à vivre
S'était assis pensif, tourné vers le couchant.
C'était un vieux pasteur, berger dans la montagne
Qui, jadis, jeune et pauvre, heureux, libre et sans lois,
A l'heure où le mont fuit l'ombre qui le gagne
Faisait gaîment chanter sa flûte dans les bois.
Maintenant riche et vieux, l'âme du passé pleine,
D'une grande famille, aïeul laborieux,
Tandis que ses troupeaux rentraient dans la plaine,
Détaché de la terre, il contemplait les cieux.
Le jour qui va finir vaut le jour qui commence.
Le vieux penseur rêvait sous cet azur si beau;
L'Océan devant lui se prolongeait immense,
Comme l'espoir du juste aux portes du tombeau,
Oh! moment solennel! les monts, la mer farouche,
Les vents faisaient silence et cessaient leur clameur,
Le vieillard regardait le soleil qui se couche,
Le soleil regardait le vieillard qui se meurt.

Victor Hugo

Ác lặn, người tàn

Ác sắp tà, giời đã tối,
Chân mây mặt đất, đường lối đen đen.
Lão gia kia ở ruộng bên,
Ngồi hòn đá tảng để trên mặt bờ.
Lão ngồi lão nghĩ vẩn-vơ,
Giá xê miệng lỗ mặt phờ nhìn tây.
Ấy là ông cụ xưa nay,
Làm nghề chăn-dắt xứ này núi trên.
Thuở nhỏ nghèo túng có phen,
Vẫn vui, vẫn sướng, có thèm lụy ai.
Khi nào ác xế ngang vai,
Núi kia khuất bóng cả hai bên sườn.
Bấy giờ giọng sáo véo von,
Lão ta vui thú nơi non cùng rừng.
Tới nay nhiều vốn lắm lưng,
Tuổi cao song vẫn vui mừng truyện xưa.
Cụ già cần-mẫn sớm trưa,
Đông con nhiều cháu thật thừa phong lưu.
Nọ trông sườn núi đàn cừu,
Cùng nhau đi xuống đìu-hiu về đồng.
Một mình bờ ruộng mênh mông,
Hồn đang vơ-vẩn ngắm trông mây giời.
Cụ già tấc dạ tơi bời,
Mơ hồ trong lúc da giời thanh thanh.
Tuổi này tựa tuổi xuân xanh,
Lúc này tựa lúc yến-oanh chào cành,
Một làn bể rộng mông mênh,
Trước mặt lão đa chồn quanh chạy dài.
Khác nào như thể kẻ ai,
Công-bình chính trực, vong hoài trước sông.
Gớm thay! cái lúc bàng hoàng,
Nơi kia bể nọ, gió giăng im tờ.
Cụ già ngắm ác, ác mờ,
Ác đà trông cụ, cụ chờ lúc đi.

Thúy-trúc-Sơn, Vũ-mộng-Hàn (N. Đ.)

LE PARFUM DES HUMANITÉS

(Sử Ký Thanh-Hoa)

Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển: 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển: 1.00
Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi Recommandé: 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00

BÁN TẠI BẢN QUÁN

Cái phương-pháp bảo-dưỡng nhi đồng

(Tiếp theo)

Xét mà xem phàm đứa bé nào mà cứ cho ăn no quá luôn luôn, thì hay sinh ra bệnh đầy (dyspepsie) bệnh tướt (diarrhée gastro-entérite) bệnh ợ (régurgitation) bệnh nôn (vomissement) bệnh đau bụng (coliques) hay vật vã (agitation) không ngủ (insomnie) Đến khi nhớn lên tính nết ăn tồi, vậy sự hại trong trí não là như thế. Phỏng chừng cả toàn thể bị hại đó, dân-trí còn hơn ai được....!

Đứa trẻ nào cũng ngủ nhiều thức ít, mà hay ngủ ngày hơn đêm. Đến giờ cho bú thì phải đánh thức nó dậy, xong lại để cho nó ngủ vì giấc ngủ của trẻ là giấc ngủ nhớn người, chính những lúc nó ngủ đó là lúc trong mình nó thụ khí chất tiêu bổ. Khi đứa trẻ còn ở trong bụng tức là nó ngồi trên bồ-hôn, không còn phải dùng sức lực mà phòng trống một điều gì, đến khi ra ngoài tức là bị tiết-độ, nên thân thể nó cần phải chống với hóa công; nào là mưa gió, nào là ánh tối ánh sáng, nào là giữ lấy sự sinh dưỡng trong mình, phải dùng hết nhiều khí lực mới sống được, thế mà người trông nom cho lại làm tổn hại thêm cho nó thì nó còn lấy khí lực đâu mà còn chóng nhớn...!

Vậy phải để cho nó ngủ nhiều, vì trong khi ngủ [illegible] nhiều khí chất mà phí tổn lại kém đi. Người vừa không ăn vừa thức luôn ba ngày thì không chịu được, chứ ngủ luôn ba ngày và không ăn lại chịu được. Vậy trẻ ngủ thì phải để yên giấc cho nó ngủ, có muốn đánh thức nó dậy để cho bú, hay nó ỉa đái mà phải thay tã thay lót, thì phải khẽ khẽ làm nó tỉnh dậy, đừng nên vội vàng ôm-quàng, ôm xiên, làm nó giật mình, nếu cứ làm luôn luôn nó giật mình thì phí tổn tinh thần của nó, sau này thành ra nhiều chứng sài. Lúc nó buồn ngủ thì phải cho nó ngủ, đừng ép nó thức quá, nó còn trẻ con. Ăn xong rồi đòi ngủ ngay, mà cho ngủ cũng không sao! Hễ thấy trẻ ăn được, chơi đùa mạnh mẽ mà nó ngủ nhiều thì không lo, như hễ đứa trẻ nào, trong người bần thần, không muốn cất chân cất tay, da dẻ kém hồng hào mà thấy nó ngủ nhiều, thì mới phải nên xem xét ngay mà chữa cho nó.

Còn như người mẹ lúc làm bồn xong phải nên cẩn thận: phải làm thuốc luôn cho sạch, tuy rằng đóng khố, như phải coi chừng huyết ra, nếu ra nhiều thì phải bảo bà đỡ ngay để người ta liệu, phải đai bụng cho chặt, phải nằm thẳng người mà nằm ngửa, chỉ lúc nào mỏi quá thì nằm nghiêng, nhưng cũng phải nằm cho thẳng, ít ra cũng phải giữ như thế mươi mười lăm hôm. Đừng có làm gì xốc vác, đừng nói to lắm, đừng thịnh nộ, đừng uống thứ gì có men sợ huyết ra nhiều quá. Cạp nhiều mắc chứng gọi là đau cầy, tức là lúc dạ con nó thu bé lại, mà vì một lẽ khi huyết ra không thông, hay lúc có khó nhọc, hay lúc ngày thường kinh nguyệt không đều mà không chịu chữa, hay là lúc ở cữ xong không chịu giữ gìn sạch sẽ mà mắc phải ấy. Lúc đẻ xong, máu nó xô xuống dạ con là lại gần cắt mối một thấy giãn ra thì mạch máu nó ở nơi dạ con là thả dau, bởi làm bồn là ở nơi đó, có làm hư hỏng ít nhiều mặt trong dạ con. Một đằng lúc đẻ xong thì mạch máu huyết nở, sản cốt giãn, một đằng người lúc bấy giờ dễ bắt tinh cho nên sự cảm mạo hay sinh ra lúc bấy giờ, vậy phải ủ cho ấm, đừng để bắt lạnh vào.

Đương thì nuôi con người mẹ phải giữ thế nào và cả người vú thế nào?

Người mẹ đương thì nuôi con, trừ ra những người gặp phải cảnh ngộ riêng thì không nói làm chi, như người không sao thì không nên để tâm lo nghĩ, giận dữ một điều gì mà làm hại đến đứa con, vì nó bú sữa của người uất ức cũng sinh ra tính buồn rầu, còn như những người nào được sung sướng quá, cũng không nên lạm dụng mà phóng tâm ăn chơi trong lúc mình phải nuôi con. Đang chăn uống tràn, tầm bổ quá. Phải tầm bổ trước khi đẻ, đến khi đẻ rồi chỉ cần giữ gìn cho đủ khí lực, bình thường ăn gì thì cứ giữ lấy lề, phải kiêng khem một đôi vị. Cũng khi nào cần phải tầm bổ thì hãy tầm bổ, đừng làm như nhiều người, ngày thường không quen uống rượu, đến khi đẻ rồi, thì mua hết rượu bổ nọ đến rượu bổ kia, hết sâm đến nhung, như thế càng hại cho mình và hại nhất cho đứa trẻ bú sữa mình. Vì ăn gì, hay uống gì nó cũng xuống sữa, nếu những vị vô can, nó có xuống ít nhiều cũng khả dĩ được, còn như những vị độc, nó xuống thì đứa trẻ không chịu nổi. Vậy chẳng gì bằng cứ bình thường ăn uống gì thì lúc nuôi con cũng cứ ăn hay ăn thêm lên ít nhiều, nhưng uống thuốc thì phải mời thầy, chứ đừng uống nhảm, còn như vú bõ mình cũng phải để tâm xem nó ăn uống thế nào, đừng để nó ăn bậy, uống bậy, lúc nó mệt nhọc hay đau bệnh gì thì mình phải mời thầy lấy thuốc cho nó, đừng để nó lấy thuốc bậy, rồi con mình bú phải; còn như ăn uống mình ăn mười thì cũng phải cho nó ăn bảy, tầm bổ cho nó tức là tầm bổ cho con mình. Nhất là nó ăn ba bữa cũng nên cho ăn, nhưng đừng cho nó ăn những hành tỏi, giấm ớt gừng tiêu, rau thơm rau mùi, thịt khô, cá mặn, cua ốc, còn như các rau đậu khác thì ăn được như vị gì cũng bắt nấu thật chín mà ăn. Rượu không được cho uống, đừng nên bắt nó thức khuya, đừng cho nó nằm ôm ấp trẻ, nhất là [illegible] mùa bức phải bắt nó tắm luôn người nó mát mẻ, thì sữa nó mới ngon. Người đàn bà khi đương thì nuôi con, không nên chung phòng lắm. Đừng để nó đem con mình đi bú sữa sam, vì phần nhiều đứa nó hết sữa, nó giấu chủ, nên kiếm cách ẵm đi chơi xin chúng bạn cho trẻ bú. Mình đã định nuôi đứa nào thì phải xem xét cho kỹ thật.

Cách nuôi vú sữa cho con

Phải kén đứa nào khỏe mạnh, bộ dạng tươi tỉnh, không có dáng âu sầu. Lúc nuôi vú phải tìm đứa vú nó cũng mới đẻ mà con nó cũng một tuổi với con mình hay già tháng hơn một ít là cùng, nếu đứa con ít tháng mà nuôi đứa vú đã đẻ được nhiều tháng, thì con mình bé cũng không được lợi cho lắm. Cần nhất là lúc nuôi vú nên đem nó xuống cho quan thầy thuốc, khám nghiệm, thử máu thử rãi xem nó có bệnh gì truyền nhiễm thì không nên nuôi. Còn như nuôi đứa nào thì nuôi hẳn một đứa đừng nay thay đứa này, mai thay đứa khác.

Khi đứa trẻ giở giời

Khi đứa trẻ giở giời thì phải mời thầy thuốc, đã mời, thì phải tin thầy, tin thuốc không nên bối rối, cho nó uống thuốc thì phải để cho thuốc ngấm, không nên thấy thuốc này chưa thấy khỏi, mà chưa thấy giảm bệnh đã vội mời ngay thầy khác, cho uống ngay thuốc khác. Cho uống bậy và hấp tấp như thế thì chỉ ở công thuốc mà thôi, mà lại thêm nặng bệnh. Dù khi theo ông thầy này không thấy khỏi, đến khi mời thầy khác thì phải để xem ông thầy trước cho con mình uống những vị gì, cân lạng là bao nhiêu, để cho ông thầy sau người ta biết chứng mà tránh ngõ được. Muốn gì thì gì, hễ cho uống thuốc thì phải đợi cho thuốc ngấm ít lâu xem sao, chứ đừng cho uống liền uống liền. Phải biết rằng, ông thầy cho uống thuốc chỉ một là khỏi bệnh, chứ không khi nào thuốc làm hại tính con mình, chỉ trừ ra mình cho uống bậy, người ta bảo uống một lại uống hai, hay là lại nghe ai lấy ngay thuốc khác cho uống; rồi hai thứ thuốc sinh ra độc được. Phải coi chừng bệnh nào của trẻ, lúc đầu nó thế nào, đến sau nó sinh ra làm sao, để mà kể cho ông thầy. Thậm chí khi tôi còn ở trong nhà thương, chính mẹ và bố đem con vào, mà đến lúc hỏi, nó đau từ bao giờ, lúc đau ra làm sao? Thế mà chịu không nhớ cho đích xác được mà lắm khi lại không biết một thí gì. Lắm khi có cái bệnh phải sốt rồi mới đâm ra chứng khác, mà quả đứa bé có sốt thật, đến khi hỏi người mẹ hay người vú thì lại tuyệt không biết rằng con mình có sốt hay không cũng không biết. Nhưng người đem con vào nhà thương toàn là bệnh thập tử vô sinh cả mới cho vào mà nói ở ngoài cho uống những gì cũng không biết mà nói, cứ bảo thuốc trong nhà thương không hay là vì mình không chịu đem con vào sớm, không để tâm xem xét bệnh nào con mình để kể cho thầy thuốc biết, và khi đem con vào là ở nhà đã vô phương cứu vớt mới chịu đem vào. Vậy nếu cho được toàn mạng đứa trẻ, thì đã theo thuốc tây thì theo, hay thuốc ta thì theo hẳn, mà đã định chữa thì chữa hẳn từ lúc đầu, đừng để quá rồi mới đổi thuốc. Người mình hay đẻ mà không hay nuôi, hay làm mà không hay chăm. Vậy muốn cho biết cách nuôi dưỡng nam nữ lão ấu ốm đau, thì nên xem các sách phòng bệnh, hay các sách nói về bệnh. Ai có thứ thuốc gì gia truyền thì nên vì nhân loại mà đăng báo cho mọi người biết, để cho các tay thầy hay, người ta nghiên-cứu. Không nên giữ lấy để biết một mình mà về sau mai-một đi mất.

(Còn nữa) [illegible]ương

Trung Bắc kỳ Lâm sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)
Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông
Điện thoại số 160

CỦI, THAN,
GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng có cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.
RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.
Có [illegible]

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi
3003

Sang Lào có hai ngày

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI
Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI
Vinh cứ thứ sáu (sau khi xe lửa đêm Hanoi tới) chạy lên Napé ngủ, sáng hôm sau đi đến Thakhek đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.



LƯỢT VỀ
Thakhek sáng sớm thứ hai chạy đến Napé ngủ, sáng hôm sau tới Vinh đáp tàu đêm về Hanoi.

Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giây-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bản-ty liệu xếp xe cho đủ.

Hạng tây đi . . . . 28$00 *một chỗ ngồi.*
Hạng ta đi. . . . . 14.00 —

Đường đi Huế và Yên-lý đi Nghĩa-hưng ngày nào cũng có xe chạy, xin lấy vé trước một ngày.

Lối đánh giây thép: PHAMVANPHI,
Vinh, Đông-hà, Yên-lý, Thakhek hay là Napé 3012

RẤT CÓ DANH TIẾNG!

ĐẠI-QUANG ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG
BOULEVARD TỔNG-ĐỐC PHƯƠNG, N° 25 — CHOLON

DẦU THƯỢNG-HẢI N° 38

Chủ trị các chứng bịnh kể ra sau này:

1° — Bốn mùa cảm mạo nghẹt mũi, nhức đầu, tay chơn bải hoải cảm nhằm khí độc trong uống ngoài thoa thấy đều dùng được.

2° — Trạo trực đau bụng, ăn uống không tiêu, sình bụng ợ chua, lòng như lửa đốt trong bụng quặn đau, trúng thử trúng hàn ngoài thoa trong uống cũng đều dùng được.

3° — Đàm lên chặn nghẹn, bất tỉnh nhơn sự, hàm răng ngậm cứng, tức thì phải dùng dầu này mà thoa nơi phía trong môi và thoa luôn nơi màng tang thoa dưới cổ hai bên cuống họng phải thoa cho thường thì tỉnh lại liền.

4° — Ho hen khò khè đàm lên chặn nghẹt hơi thở không được thông thì phải lấy dầu này mà thoa nơi cuống họng và trước ngực cho thường lại phải nhểu chừng 10 giọt dầu này vào một chút nước sôi mà uống thì sẽ thấy hiệu-nghiệm.

5° — Đờn-bà nằm bếp mà hay xây xẩm, hoặc nhứt đầu đau bụng thì phải lấy dầu này mà thoa hai bên màng tang, trên ngực dưới bụng rồi cũng làm theo cách nói trên đây mà uống thì thấy sự hay hoặc người có thai mà dùng thường dầu này thì lại càng tốt lắm.

6° — Con nít bị kinh phong mửa là ngày đêm la khóc, hoặc hay ọe sữa trong ruột có phong, ngoài thoa trong uống hiệu-nghiệm như thần.

7° — Đi tàu dạy sóng mà mửa hễ biết dùng dầu này thì ắt nhiên vô sự.

8° — Hoặc bị đầu phong đau nhức hoặc bị phong thấp, tay chơn nhức mỏi, hoặc bị phong hỏa mà đau răng, phải dùng dầu này mà thoa xát nơi mấy chỗ đau thì hết liền.

Những là mụt u mụt nhọt, các thứ ghẻ chốc con nít bị thai độc mà sanh ghẻ ngứa cả mình hoặc bị muỗi cắn hoặc sâu suông cứ dầu này mà thoa thì thấy hiệu nghiệm.

Cách dùng: Người lớn mỗi lần 5 giọt đến mười giọt con nít từ 1 giọt đến 5 giọt, phải pha với nước trà hay là nước sôi mà uống.

Giá mỗi ve là. . . . . . 0$25 | 12 ve là. . . . . 2$50

Các thứ thuốc của bổn dược phòng có gởi bán khắp cả các tiệm thuốc bắc trong mấy tỉnh lớn. 3061

AI MUỐN LÀM GIÀU

Bỏ ra 20 quan mà may ra được

500.000 quan

[illegible]

Như vậy mua trái-đơn thế nào cũng lợi, không khi nào thiệt

CÓ NHỮNG LÔ SAU NÀY:

[illegible] lô	500.000 quan	200 lô	5.000 quan
[illegible] lô	250.000 —	1.220 lô	2.000 —
[illegible] lô	100.000 —	13.200 lô	1.000 —
[illegible] lô	10.000 —	1.700.900 trái đơn hoàn lại [illegible]	400 —

[illegible]

Năm nào cũng cứ 15 Février, 15 Mai, 16 Août, 15 Novembre thì rút số.

[illegible] 20 quan [illegible]

BANQUE NOUVELLE, 3 Rue Papère, MARSEILLE (France)
R. C. MARSEILLE 8576

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : **0$80**

- BÁN TẠI HIỆU BÀO CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul Bert, Hanoi

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI

42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Tối thứ hai 5 Juillet

DÌ GHẺ ĐA-ĐOAN

Cảnh tình vợ hóa con côi,
Than thôi lại khóc khóc rồi lại than,
Giận người đem thói đa-đoan,
Để ai tan nghé sầy đàn vì ai.

Tối thứ ba 6 Juillet

LÀNG SOI MẮC KẾ

Ai queo bẫy chữ tâm nghề,
Để người tham sắc say mê vì tình.
Rồi khi thuận đạo gia-đình,
Ngẫm mà dở-dáng dạng-hình cho ai.

Tối thứ tư 7 Juillet

TÔ-THỊ VỌNG-PHU

Chuyện đời có giờ có hay,
Thuyền-quyên nào đã biết tay anh-hùng.
Thương ai người đã động lòng,
Huyết thấy ngòi tướng để hồng cho ai.

Giường Hồng-Kông bằng sắt và bằng đồng. Kiểu mới thực nhã và thực bền. Màn mang-sên. Chăn, nệm, gối nhồi bông gạo và sổ Algérie. Các đồ dùng trong phòng ngủ : gương-soi, chậu, vân vân. . . .

Sen lại giường. Chữa lò xo giường. Lò xo, rupti-gà để làm đệm auto, ghế, đệm xe.

Xin gửi thư lấy từ khai giá cả các kiểu giường tại hiệu :

TRẦN-XUÂN-NOÃN
1, Rue du Chanvre, Hanoi

5.058

Chè mới đã đến

Bản hiệu vừa mới nhận được các thứ chè liên-tâm và ô-long mới như sau này :

Chè Kim thái liên-tâm ô-long
» *Kông-thái* »
» *Tâm-nguyên* »
Chè như-ý liên-tâm
» *Tam-hi* »
» *Ngũ-phúc* »
» *Long-thái* »
» *Kim-mận* »
» *Minh-thái* »
» *Tân-thái* »

Những thứ chè này lá rất tốt, cánh nhỏ và nước xanh, mà mầu hương lại được. Chỉ có bản-hiệu sang trước hơn cả, mà bán đã được nhiều ngài công-nhận cho là một thứ chè tốt. Vậy bản-hiệu xin mời các ngài chiếu-cố cho.

Bản-hiệu lấy làm hân-hạnh lắm.

KIM-THÁI *kính cáo*

3 Rue des Cantonnais Hanoi

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem giới bán tại Haiphong được cẩn-thận và tiện-nong chu-tất, nên gửi hiệu *NAM-TÂN, bán sách, số 84, phố Bonnal, Haiphong bán giấp.* 2. 3848

茂MAO-SENG

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chắn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

● *Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.* ●

5013 MẬU-THỊNH kính cáo.

MỚI XUẤT BẢN

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ :

1° *Ngạch thuế-thán ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển. . . . . 0$ 15
Tiền cước thường . 0 , 05
Tiền cước Recommandé thêm. . . . . 0 , 10

Thư và mandat gởi cho :

M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61, Rue du Coton
HANOI

5701

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Có thật lỗ độ đường không ? — Một chàng thiếu-niên trạc 18, 20 tuổi, vận quần áo tây vàng, kiểu cổ Dan-tơn, đi giầy vải trắng và da cerait, vào nhiều nhà đưa ra một cái giấy kê tình-trạng khốn quẫn để xin tiền. Đại khái trong giấy kê quê quán ở Fifo, tên, tuổi, trước làm việc ở Hongay, đã dành được trăm bạc đinh về thêm chưa tới tháng may đi tàu từ Hongay về Haiphong bị mất cắp mất cả, nên bây giờ tay không bơ vơ nơi quê người đất khách, mới phải đi xin đủ tiền ăn đường để về Fifo. Chàng ta lại chìa ra một mảnh giấy nữa có kẻ tên những nhà hảo-tâm giúp cho ít nhiều.

Chàng trẻ tuổi đẻ coi hộ lanh-lợi, mặt mũi sáng sủa, nói năng từ chi thảy-mi, chắc không phải là hạng người đi làm cái mặt-nghề ăn xin, nhưng xét ra không phải là người đi lịch-lãm, nên nhiều người khuyên chàng bây giờ đã xảy ra sự rải ro nhường ấy, lại nên quay về Hongay mà làm việc đi lần còn hơn là đi xin, thì chàng trả lời bằng lòng. Bởi vậy ta e chẳng nhẽ có cái hạnh-kiểm chi đây, hay lại phường công-tử-bột, trốn nhà ra đi, rồi tứng sinh liều chăng !

Ngạn ô tô. — Hồi 18 giờ ngày thứ tư ch 5 ô-tô số T. 3404 và đồ một chiếc xe nhà của M. Cao-văn Rong đang lên dốc cầu xe hỏa về phía Hạ-lý. Chiếc xe nhà bị quẫn cả hai bánh xe ; không hại người, hú vía !

NAM-ĐỊNH

Cháy. — Hôm 29 juin ở làng Đô-quan phát hỏa, vào lúc 12 giờ đang lúc nắng to và gió to nên không thể chữa được, cho nên cháy mất 60 nóc nhà, vào tính những nhà khá cả ; Mùa màng vừa xong, thóc lúa mỗi nhà cũng được vài cây mà trong 3 giờ đồng hồ đã lên mây cả.

Về mùa này bà con ta nên giữ gìn lửa cẩn không nữa thì hại to.

Chết đuối. — Hôm 29 ở làng Bách tính thuộc về huyện Nam-trực tại một cái ao kia có một cái xác đứa con gái độ lên 7 lên 8. Hỏi ra thì mới biết là con M. Thiệu hôm fy có đi vắng và vợ thì đi chợ nên con lâm ở ao chết đuối mà không biết. Quan sở tại đã khám và cho chôn. Vậy bà con ta nên giữ gìn đừng để cho trẻ con lâm ở sông ở ao nhỡ ra thì hại một đời đứa bé. T. C. lai cảo.

HẢI DƯƠNG

Quan ôn cũng sợ sư-tử ư ? — Mấy hôm nay, các tiệm khách ở tỉnh ta có xin phép mua sư-tử để trừ ôn. Trong mấy tối nay, tối nào họ cũng mua, nào đèn nước sông choang, tiếng thanh la, nước bật, xen lẫn với pháo nổ dậy đất, người đi xem đông như kiến vậy. Đến nước đi đến đâu, xem ra nhà nào, nhà ấy hoan nghênh lắm. Chẳng hay cái con sư-tử ấy có đi làm cho quan ôn phải sợ không, chứ cái tiếng thanh la nào bật nổ lại làm cho người ta đinh tai nhức óc, nên nào có người. Ôi, trẻ ôn, cái cách trừ ôn như thế chẳng kỳ lắm thay !

Số còn nặng nợ. — Hôm mới rồi tại phố kia có một cô thiếu-nữ là con nuôi một ông phán không hiểu vì cớ chi mà nỡ nặng giấm thanh với thuốc phiện để tự-tử. May thay người nhà hiểu, trí hô lên, chứ không thì rạng nhà nói thì nghe đâu đã muốn được vậy duyên nợ nặng với một chú lính nhà đó, nhưng nhà không thuận, nên ả sinh ra chán đời. Thật là số còn nặng nợ mà cho, lăng đã muốn thác trời nào có cho.

Bích-Liên lai cảo

HÀ-ĐÔNG

Việc tự ý trợ quyên. — Các quan chức tỉnh Hà-đông giáp vào cuộc tự ý trợ quyên như sau này :

MM. Fouque, chánh công-sứ 1 800 fr. ; Le Général, phó công-sứ 500 fr. ; Pasat, chánh án 500 fr. ; Raynaud, biện tập tòa sứ 750 fr. ; Lebrun, kỹ-sư lục-lộ 400 fr. ; Armanet, chánh văn phòng tòa sứ 800 fr. ; Trellle, giám-binh thượng hạng 400 fr. ; Martini, giám-binh 775 fr. ; Marrassé, tại sở giám-binh 200 fr. ; Pellegrini, chánh sở vô-tuyến 400 fr. ; Hoàng-trọng Phu, thông-đốc, 1.500 fr. ; Phan-đình-Hòe, án sát, 200 fr. ; Nguyễn-hữu-Tiếp, thương-tá, 200 fr. ; Đỗ-thiện-Cẩn, tri-phủ, 400 fr ; Trần-hữu-Chiêm, tri-phủ 200 fr ; Đỗ-kiêm-Thiện, tri-phủ 200 fr. ; Đoàn-đình-Chi, tri-phủ 400 fr. ; Trần-Xuân, tri-huyện 200 fr. ; Lê-hữu-Mai, tri-huyện 400 fr. ; Vũ Cẩn, tri-huyện 200 fr. ; Vũ-ngọc-Thấy, tri huyện 200 fr. ; Bùi-Trọc, tri-huyện 200 fr. ; Đặng-văn-Cận, tri huyện 300 fr.

VIỆT-TRÌ

Vì việc hai người đàn bà lăn xuống sông. — Trong số báo trước, bản quán đã thuật sơ lược một bức thư của hãng tàu Bạch-thái Bưởi mà cái chính rằng cái tin ấy là hai người đàn bà lăn xuống sông là một tin sai lắm, chứ việc ấy thực không có. Nay lại tiếp được một bức thư của bản quán phóng sự tới và nói rằng tin đăng trước về việc ấy, là theo như lời M. Court là cảm tàu Yvonne trình tại sở Sen-đầm Việt-trì, chứ không phải là tin hỏi ở đâu cả. Vậy thế thì tin nào là phải ?

TIÊN-HƯNG (Thái-bình)

Hỏa tai ghê-gớm. — Hồi 1 giờ đêm ngày 17 tháng 5 ta vừa rồi, ở phố Thần-khê bị cháy hơn ba mươi nóc nhà, nhưng chỉ cháy đỏ vật và thóc lúa, còn người thì chạy được cả.

Những nhà bị cháy không chạy được đã đạo thóc lúa gì cả, vì cháy tự rượu, theo nhà rượu chai nổ ra hỏa lan mạnh quá, về lại đương lúc gió to mà ao chuôm không sẵn, rất nguy hiểm, nhưng nhờ được ông phủ và ông trợ ra ngay đốc thúc chánh phó lý, tuần khán và dân đinh vào chữa rất cẩn, nên mới cứu được.

C. lai cảo

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Một người tài-xế xe hỏa bị ngã xe chết. — Vừa rồi, một người tài xế xe hỏa tên là Đoàn-văn-Ginh, cầm máy chuyển xe số 351, khi đi tới km 156 + 200, không biết làm sao, ngã lăn tự trên toa máy xuống đường. Người ta lập tức vực lên toa để đưa vào nhà thương, nhưng vừa để lên toa được một lúc thì tắt nghỉ. Tội-nghiệp !

Hiện sở sen-đầm còn đương xét việc này.

QUẢNG BÌNH

Liều quá nên thiệt mạng. — Sông Linh-giang (sông Gianh) là một con sông gần cửa bể, sóng gió rất là dữ-dội, tưởng ai cũng thường mục-kích đến thế mà có người dám cả gan chỉ dùng một con trâu mà vượt qua, thế mới liều ; như ngày mười sáu tháng năm nầy, có tên D., người làng Đặng-đề, cỡi một con trâu vượt qua sông Gianh, khi qua được nửa vời thời trâu kia sa chẳng mà chàng bị chết đuối. Tội nghiệp !

H. lai-cảo.

QUẢNG-NAM

Đánh phá rất ghê gớm. — Ngày 25 juin vừa rồi, độ 8 giờ tối, tại địa-phận làng La-thép có xảy ra một đám đánh phá lúc đêm rất là ghê gớm, ai trông thấy đều phải khiếp sợ cả.

Nguyên do việc tìm-nã một đứa bé chừng 13 tuổi đi nhà đâu đó thì chưa rõ, mà có một bọn người đi giáo độ hơn 20 người, ở làng An-lâm thuộc huyện Duy-xuyên, cầm thước tay hèo gậy, đến tại nhà một người bán quán tên là Hồ Phương ở một bên cạnh đường quan lộ, đánh phá ở trên nhà tên bán quán ấy, nói rằng nhà ấy có cơ trữ kẻ hung đồ.

Nào là một bọn ở trong nhà đánh vợ chồng tên quán bị thương, còn một bọn nữa cầm hèo cây đứng ở ngoài đường ngăn trở, để có dân sở tại, hoặc đâu ngoại xã đến tiếp cứu thì đánh cho.

Lúc tác ấy, ở trong làng đều huyên-náo lên cả, vừng mõ xóm ồm, mà không ai dám đến gần, sau hào lý ở sở tại đó đến kêu cứu với một ông chủ Lâm ở Phú-lạc đi đến giải tán bọn kia.

May sao, ông chủ Lâm-chánh ở gần đó vừa đi ô-tô đến, thì chúng có còn hung hăng một phát, rồi lần thoát cả, bỏ các bao cây lại, vậy tên lý đang phải và làng sở tại có bắt được một đứa trong bọn ấy trói lại, để đi báo quan. Chẳng hay quan trên sẽ xử trí ra thế nào.

H. lai cảo.

Cuộc thi thơ

Của Báo-chí-Quyền tặng

MMMCMLXXXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Nếu miếu văn này trải mấy đông.
Sông Nhị nước soi gành ẩn ngọc,
Núi Nùng đá biếc tạc bia rồng.
Muôn dân hiền-sĩ trông ân-hậu,
Trăm họ lương nho đội thưởng mông.
Từ Lý gây dựng nền thế fy,
Đến nay Âu Á hợp đồng phong.

Đỗ-viết-Đỉnh
Làng Mộc-tông, Hà-nam

MMMCMLXXXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Quốc-túy nêu gây cõi Lạc-Hồng.
Bóng thỏ đầy vơi dân vũ cẩu,
Vàng ô dắp đổi lửa nhan nòng.
Lân-kinh các Lý hình như cũ,
Mê-tích bia Trần giống thế thông,
Mưa gió biết bao văn chẳng nhạt.
Hồ-ngưu bên Bắc miếu bên Đông.

Lê-giai-Đàm, Thanh-hóa

MMMCMLXXXIV

Trang điểm đường đàn tô hóa công,
Chai trút nền thi nề-nếp Lý,
Phấn son cửa Khổng nước non Hồng,
Giảng hoa dám lấu sen vào cửa,
Lễ-nhạc còn nguyên rặc ở trong,
Văn-vật phôi-thai từ đó nhỉ,
Nhân văn ngày mỡ, mỡ còn đông.

MMMCMLXXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Đạo học phôi-thai cõi Lạc-Hồng.
Vẻ phương dấu in non phấn Lý
Nói Qui đạo dựng nước non Nùng,
Lời than đã, mã tai nghe vẳng,
Bút chép lân-kinh khí cũng hùng,
Trải bấy xuân thu dương thuở nọ,
Đền rồng trang điểm bắc nam thông.

Lê-huy-Giác, Thanh-hóa

MMMCMLXXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-vật tô thêm cảnh vật hồng.
Gió mát trăng thanh mầu Lý gửi,
Hương bay khói tỏa về Lê nung,
Xuân thu trải mấy mùi Âu-Á,
Bút tháp còn treo bóng Nhị, Nùng,
Thi tập khoa danh phong-hội mới,
Chữ vàng vẫn thắm nét nguyên phong.

Nguyễn-huy-Lăng, Hải-dương

MMMCMLXXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Thánh-miếu ai xây có nhớ không?
Mảnh ngói phế, hương rêu muốn xám,
Bức tường thi-lễ sắc phai hồng.
Trải bao gió tập miền Âu-Á,
Vẫn ngát mùi hương đám Nhị, Nùng.
Nhân nhủ cố-đô người hội mới,
Qua đây sẽ dừng lại mà trông.

Các-nham, Hải-dương

MMMCMLXXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Gây dựng lên từ Lý thánh-tông.
Dường-cột vững yên làn sóng Nhị,
Cung-tường cao ngất đỉnh non Nùng,
Gió mưa nhưng vẫn quyền nam điệu
Tô-điểm như in bút hóa-công,
Chẳng biết mặc ai ai biết mặc,
Xuân thu còn mãi với non-sông.

MMMCMLXXXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Qua đó đừng chân thấy ngậm hồng,
Cột dựng cương-thường nên cõi Bắc,
Tường xây đạo-đức ngất trời Đông,
Bể dâu bao trải đời Lê, Lý,
Hương lửa càng hun giống Lạc-Hồng,
Thôm hỏi năm châu nhà giáo-dục,
Tôn sùng mãi mãi thế này không ?

Nguyễn-ranh-Ngôn
Làng Dương-liễu, Hà-đông

MMMCMXC

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Đạo thống là đây có phải không.
Luân-lý hương trong lồng nước Nhị,
Cung tường nền cũ ngất non Nùng.
Thịnh suy chẳng bỏ khi Tân-Hán,
Phong-hóa thêm tô vẻ Lạc-Hồng,
Còn nước còn non còn miếu vũ,
Muôn đời hương-hỏa tỏa lòng chung.

Hà-dương-Cân
Làng Cần-xé, Sơn-tây

MMMCMXCI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Lắp miếu ngày nào có nhớ không ?
Khuôn phép Thuần Nghiêu giây mực Lý
Cần sân Khổng mệnh mạch non Nùng.
Gương treo nghìa-lý trong trời đất,
Bia tạc khoa danh cõi bắc trung.
Dụng cột đi-luân từ đấy trước,
Đông tây nam bắc ngửa mà trông.

MMMCMXCII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Miếu đấy thành đấy bởi hóa-công.
Bắc đẩu mặt tôn soi phải Nhị,
Giám cung mấy bậc rợp non Nùng.
Chuông Lê gọi tỉnh vang trung quốc,
Đàn-hạnh bay thêm nức Á-đông,
Từ Lý phế-hưng thay mấy cuộc,
Kia nền văn-hiến vững non sông.

MMMCMXCIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Miếu Lý bia Lê phải thế không,
Phượng múa nghề quy cung thánh-triết
Thông reo trận bóc cảnh tiên rồng.
Xuân thu mấy độ không đi-dịch,
Nam bắc bao giờ cũng kính trung.
Còn Nhĩ còn Nùng còn miếu vũ,
Còn bia khoa-giáp dấu nho-phong.

Lê-đức-Hòa
Làng Nhã-nam, Bắc-giang

MMMCMXCIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Miếu thánh từ xưa tô-khí chung.
Mưa hóa pha trong hồ Giám biếc,
Gió xuân lộng vẻ gác Khuê bồng,
Cung-trường lọt cửa Chu-phu-tử,
Đống vũ xây nền Lý thánh tông,
Bóng ác sẽ tây thành-quách cũ,
Non Nùng-nước Nhị khói hương xông.

Kỳ-tiếu, Nguyễn-mậu-Ngọ
54, rue Jules Ferry, Hanoi

MMMCMXCV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Nghi ngất say còn khí-vượng chung.
Chan chờ không hao nghiên nước Nhị,
Chon-von thường vững bút non Nùng.
Những nghe chuông trống trong nhà Giám.
Vẫn thấy y-quan trước cửa rồng,
Cho biết Lý triều công kế mấy,
Đêm-đa thánh-trạch có bao cùng.

Đỗ-bình-Bằm
Làng Kim-sơn, Bắc-ninh

MMMCMXCVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Rõ vẻ vàng son giống Lạc-Hồng,
Khuê các sửa sang nền đạo thống,
Cung-tường tô-điểm nét nho-phong.
Bia Lê tạc vững bền sông Nhị,
Thành Lý xây quanh cạnh núi Nùng,
Tang-hải dẫu mà khi biến-cải,
Khói hương vẫn giữ một lòng chung.

Nguyễn-minh-Giữ
Làng Phù-thị, Bắc-ninh

(Còn nữa)

Agents d'Annonces en Europe :

L. MAYENCE & Cie

9, Rue Treschel, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

LỜI MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các ngài quí ông nào mua thì gửi tiền cùng lời thông tri trên phát khan giấy mua thì báo ngừng không trả lời. — Mua báo thì nhớ gửi tiền cùng mandat chớ thông thường ở Đông-Pháp.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ hai 5 Juillet 1926
VIỆC TA RA VIỆC NGƯỜI

Tối thứ ba 6 Juillet 1926
LONG PHỤNG ĐẤU THAI
Tích hát mới soạn ; đủ cả hề, nỏ, ai, lạc

Tối thứ tư 7 Juillet 1926
KHÔNG CẦU MÀ GẶP

Tối thứ năm 8 Juillet 1926
SONG Á ĐỒNG VINH

8006

NHÀ BÀI-CHUỒNG

Đổi là hiệu Bào-chế MONTEL

64, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường Hô-Hấp thì nên dùng thuốc

ABLENNOL

Thần hiệu.
Chế toàn bằng chất : Santelol
chất : Salol
chất : Terpinol
và các thứ thuốc mới khác

Những nhà có con em cần nhà nên biết thứ thuốc Ho Trẻ-Ngọc-Liên trừ cái khỏi được tháy ? là một thứ thuốc ho trẻ con rất mầu nhiệm và đã nổi, nó làm cho trẻ mau tiêu đàm và tống được các chất độc ở trong phổi ra, dù ho gió, ho đàm, hoặc xuyễn, hoặc khò thở, nói tóm lại dù ho nặng đến đâu mà dùng thứ thuốc này cũng có thể khỏi được, những người đang cần chữa thứ thuốc ho này là một phương thần được, đã nổi lại bị là ở Âu, ở nhiều nơi có viết thư hỏi Hiệu TỜ-NGỌC-LIÊN, số 46, Rue Principale à Bép-sâu. ● 3022

SINH-DƯỠNG LÀ VIỆC TRỌNG

Các ngài nên kíp mua quyển

SẢN DỤC CHỈ-NAM

Của ông Y-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN

là sách nói về cách dỡ đẻ theo phép Thái-Tây, cách chăm nom cho người sản-phụ, cách chăm nuôi trẻ-con, và cách chữa bệnh-lật cho trẻ-con.

Sách này có quan Bác-Sỹ COPPIN giới-thiệu, đã được các báo đồng-thanh tán-dương và chư-tôn hoan-nghênh nhiều lắm.

Bán ở hiệu thuốc **CHASSAGNE**, 59, Rue Paul-Bert, Hanoi, và ở các hàng sách ở Hanoi và các tỉnh.

3002



Agents généraux en Indochine : CHARTERON, DUFOURG, GARNIER & Cie

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, Khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$40

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

3051



Thuốc chữa bệnh sốt rét rừng rất thần-hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đã khỏi bệnh.

Ở các hàng báo-chế Đông-pháp có bán cả.

3050

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì tức khắc tuyệt nọc

RÔM-SẨY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudel thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sẩy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn : 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI

3005

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển . . . . 0$30

Tiền cước mỗi quyển . 0,12

Ai ở xa xin viết thư về cho

ông Bùi-xuân-Thanh

61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.

Bệnh giang-mai.

Bệnh sốt-rét ngã-nước.

Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.

Ở các nhà Bào-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng.

3051

NẾU ngài tiếp được hàng-hóa ở Pháp gởi sang, nên giao cho M. **A. BUDELOT**, Transitaire, 3, phố Francis Garnier ở Haiphong nhận hộ để giữ-gìn khỏi hư-hỏng và mất.

3050

Thế nào là bệnh trĩ ?

Bệnh chỉ là mọc mụn trong đại chàng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót mệt nhọc, sau khi đại tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kịp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chàng.

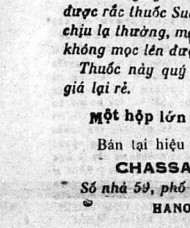
Vậy xin Liệt quí lưu tâm giới thiệu cho bạn ta.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM

Trĩ khoa y-sinh

26, Phố hàng Đường, Hanoi

3053



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU

BÀO-CHẾ MONTÈS

56, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rạo phải, làm cho hay ho vật.

ẤY LÀ :

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BỔ $ 40

Nhà Bán-đồ « TẮM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

CÁC BÀ CÁC CÔ

Có nhuộm vải hàng lụa ấy ?

THÌ NHỜ KHÔNG CÓ MỘN-VỊ NÀO tốt hay bằng thuốc hiệu

"LA MAURESQUE"

Cô bán ở Hanoi

Tại tiệm thuốc ông LAFON và LACAZE và cùng các nhà bán thuốc-tây.

Muốn có thuốc thử biết, gửi thư cho bố VVE. FENOUX, à ARLIÈRES (Seine) France kèm tem không.

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Bệnh lậu (Blennoragie) thì ai cũng biết, hễ điều-trị không khéo thì nó hóa ra một thứ bệnh nặng là bệnh kén (prostate), nghĩa là nó sưng một cái bịch ở dưới bàng-quang. Người bị lậu đã thành kén thì thường muốn đi đại tiểu tiện nhà không đi được, hay mỏi đùi, đau lưng, đi cũng đau ngồi cũng khổ mà nhất là khi ngồi xe thì lại khổ hơn nữa. Khi đi đại tiện mà cố rặn thì ra một thứ phân loãng hơi vàng vàng xanh mà cũng có khi lại dính một tí máu. Sự đó là thường bởi muốn đi tiểu tiện quá hóa sinh ra thế.

Cái chứng bệnh ấy có thể chuyển sang bệnh nặng đến nỗi ốm yếu đi và mất sinh con đẻ cái nữa. Xưa kia, bệnh ấy rất là khó chữa. Nhưng ngày nay chữa lại rất là dễ, ấy cũng là nhờ có thứ thuốc *Santal Monal* nó làm cho khỏi mắc phải bệnh lậu kén, hay những chứng bệnh khác nữa trong khi đau lậu. Thuốc *Santal Monal* này làm cho nước tiểu thành ra xanh, và có nhiều tính chất riêng và rất bổ, lẫn vào nước tiểu để rửa những tỳ thận ở bàng-quang, nhờ thế bệnh lậu tức thì khỏi rất... bệnh gì sinh ra được nữa.

Vậy thì khi mới mắc bệnh lậu phải nên dùng ngay thuốc *Santal Monal*.



Ở các hàng báo chế lớn đều có bán cả.

3045

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin cảo ngài mua báo khi có việc gì viết thư đòi hỏi bản-quán, thì cho biết cái tên in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán ký, để cho người làm đi tìm kiếm. Kẻo cảo nghi nhưng hay ký tắt vào vậy tắt, hoặc thêu quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết gì mà trả lời.

Thuốc hiệu

ASPIRINE

DES

USINES DU RHONE

là thuốc để uống trị những bịnh : Nóng lạnh, số mũi, rêm mình các chứng rét cữ, nhức đầu, nhức óc, nhức răng đau mình, đau mỏi, đau lưng, Nhức gân cốt, trật cổ.

có bán cùng trong các nhà bán thuốc Phải đòi hỏi cho đúng hiệu "USINES du RHÔNE" mới chắc thuốc tốt, tinh-trong và thiệt hiệu-nghiệm

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong mấy độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt lạnh, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3061

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người vì lao-động quá mà suy-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, bệnh-kinh, rất linh nghiệm.

Thuốc viên ; Mỗi ngày 4 hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Báo-chế có Bảo-hộ đều có bán.

3060

RƯỢU GENTIANE SUZE

CHẾ

BẰNG SÂM

Uống bổ và mát

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đông-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.

3007

Đa các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là :

Đau tỳ vị, bệnh dạ dày, bệnh gan, bệnh ăn...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3059

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Ipionate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$80

3001

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

NHÂN DỊP HỘI KỶ-NIỆM DÂN-QUỐC

Có bán các thứ rượu Mousseux và Champagnes

Vin mousseux « Vve AMIOT » carte rose.	*Nửa chai :*	0fr.60
	Một chai :	1fr.50
Vin mousseux « ASTI BECCARO » grand vin.	*Nửa chai :*	0fr.50
	Một chai :	1fr.50
Vin mousseux « CRISTAL VOUVRAY » carte bleue.	*Nửa chai :*	0fr.50
	Một chai :	1fr.50
Champagne « MERCIER » carte d'or. .	*Nửa chai :*	13fr.00
	Một chai :	23fr.00
Champagne « LÉON CHANDON » demi sec.	*Nửa chai :*	13fr.00
	Một chai :	25fr.00
Champagne « POMMERY GRENO » crémant 1/2 sec.	*Một chai :*	30fr.00
Champagne « MOET & CHANDON » White Seal.	*Một chai :*	40fr.00

Biscuit Champagne marque L.U. . . Một hộp : 13fr.00

Biscuit Petit Beurre marque L.U. . Một hộp : 15fr.00

3005

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE

PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam,

Kiến-hiệu lạ thường — Không sót

Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt. . . . . 0$90

ĐỘC-QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI

3062

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập tự năm 1886, tục thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ* . . . . . *Một litre :* **2$40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc coca.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước.* *Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt.* *Một chai :* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm.* . . . . . *Một chai :* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . . *Một chai :* **0,60**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3063



RƯỢU CỦA ÔNG CỐ DANH TIẾNG

LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TĂNG PHU VÀ TRỊ BỊNH RẤT CHẾ RA BỞI 4 CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm ai một uống thiên hạ đều đều công biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ máu lợi, bổ tăng phủ, trị bịnh rất tiêu cho ăn ngủ, thuốc để lấy làm hay có thể gìn ai không đều quên đặng.

Ai ai cũng nó công đồng, nhưng là người bịnh con cũng đau bổ hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh sau này bịnh hư hư, bịnh yếu đuối, hay ốt, hay bỏ ăn, bịnh lại con bịnh làm cho con người yếu đuối, bị trái hao, ho cảm mạo trẻ ngực, rét hàn con lười trắng, trẻ trẻ trong tỉ vì các bịnh đó đều dùng chắc tay thuốc QUINA LAROCHE đặng.

Con nít huyết sống và con gái lớn đang lớn cũng đều là tỉ lệ khi học mạnh nên, cũng như mấy bịnh kể trước đây đều nên uống thuốc QUINA LAROCHE.

Những người nào ở xứ hay có thấp rét cũng chẳng nên quên dùng thuốc đã.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và chắc. Chẳng những có trở bổ mà thôi còn lại ngày sau trong mình mạnh khỏe, lợi thêm sức lực, ăn uống ngon có chừng và chừng tu giảm nên thuốc đó rồng : Nước ngọn thanh nên thiếu thần chế ra (Léquide de Laroche) lời tục ngữ của người Tàu cho những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy không thuốc nào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chưng ta có đăng cả vạn giấy chứng và thơ cảm ơn của mấy người bịnh và cả vạn giấy của các quan lương y khắp nông lòng tỏ.

Rất tại thuốc nước QUINA LAROCHE là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE nhất uống tỉ một ly tới ba ly có bên theo chai rượu trọn một ngày trong khi bữa ăn. Còn muốn trị bịnh rất thì mỗi một bữa cũng bổ uống một ly, uống 2 ly trước cơ chi 2 giờ rưỡi, thì ly ly chất nằm trước cơ nằm giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thường không phải nước mà khi trời nóng nực thì phải nước và mà uống cho đỡ khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY

Ông chủ bán thuốc bọng nhứt tại Paris

3055

Imprimerie du Trang-Bắc-Tân Văn

Le Gérant : NGUYỄN VĂN LỘC